

Tháng 1, 2014



XUÂN HAY ĐÔNG?

-Hôm nay cuối tháng* phải không?

*-Thưa anh không phải, Xuân nông đầu năm
Bên này ba một xa xăm
Bên kia Mông Một, bèo cầm cũng XUÂN!*

*Đầu năm, cuối tháng xa gần?
Tuyết đông chào TẾT, tân ngân hỏi nhau:
Mẹ già nhớ trẻ chắc đau?
Các con nhớ Mẹ đỡ au mắt nhòe.*

*Thương là thương chiếc chông tre
Mẹ, Ba ngồi đó lắng nghe bao lời
Trẻ cười chúc Tết thật vui
Chờ phong bì đỏ thắm tươi lì xì.*

*Bây giờ tuyết trắng cách chi
Trắng như tóc Mẹ, xuân thì đã phai
Bây giờ con chẳng có ai
Nhớ Nhà, đón Tết bằng bài thơ XUÂN.*

*Đỏ cờ Hán, Việt tử thân
Đông, Xuân nói giận cần chân con về!*

Ý Nga.

*Mông Một Tết Giáp Ngọ (31-1-2014 Dương lịch)

Ngày đầu Năm ...

Ngày đầu năm mới Chúc Xuân,
Hướng về Quê Mẹ lòng dâng buồn rầu,
Chuyện Tàu, chuyện Cộng (CS), đến đâu?

Vận thời đã rõ: chừ hầu nay mai.

Nhìn cờ Vàng phất phới bay,

Mà sa lệ tủi ... lấy tay quẹt liền,

Sợ xui ngày tháng Tân Niên,

Dân xui thì nước có hên bao giờ.

Năm nào cũng nuốt trở vô,

Nỗi đau, nỗi nhục đến giờ ứa gan.

Quẹt cho nước mắt khô ran,

Nén lòng vui với Xuân sang vài giờ.

Nguyễn P. Thúy

Mùng Một Tết Giáp Ngọ 2014

ĐƯA EM LÊN CHÙA

*Em về nắng rực vàng ươm
Áo xanh, mây trắng, trời thơm xuân nông
Em về phơi nắng má hồng,
Chân khua guốc gỗ, bênh bông tóc bay.*

*Em về! Anh hỏi nếu hay?
Ngọc Lan nhớ hái để tay em cầm
Sóng đôi mình chẳng ngại ngần
Nương theo màu nắng làn thắm quê nghèo.*

*Anh rồi sẽ dắt em theo
Thăm chùa Hương, tự tay chèo, dẫu mưa
Mai về! Ôi Anh Dẽ Ủa
Có chờ em, nếu tóc thừa... thừa dần?*

*Tự Do, hoa đẹp lòng dân
Mình tìm núi vắng ẩn thân giấc nồng
Và em lại mặc áo hồng
Theo anh lạy Phật mà không thẹn lòng!*

Ý Nga.

MỪNG TẾT ĐÓN CHÀO HUYNH ĐỆ TỶ MUỘI

MỪNG vui năm mới rực ngàn hoa

TẾT tiên Rắn đi Ngựa chạy ra
ĐÓN nắng xuân tươi tràn lộc phước
CHÀO non nước biếc ngập thêm nhà
HUYNH gieo ý nghĩa xao lòng gió
ĐỆ gọi cung tình dậy tiếng ca
TỶ rải lời thương đầy ước mộng
MUỘI trao hương ấm nắng êm hòa.

Kim Hương (2014)



CHÚC TẾT

*Năm Mới chúc ai vui trọn nhé!
Nhìn trời, cảm được trăng cùng mây
Niềm vui như nước trôi ra biển
Buồn bã không vương, dẫu một ngày!*

Á Nghi.

XUÂN OI!

*Gió xuân mơn trớn lạnh vai người
Nắng cũng... chia bờ, thương nhớ ơi!
Ngăn ngùi trăm năm người trách thế
Cuộc đời buồn chẳng bao giờ vơi?*

Á Nghi

PHIÊN TRỰC ĐÊM GIAO THỪA

Buổi họp tổng kết cuối năm đã chấm dứt, và việc phân công giáo viên trực tết cũng đã đầu vào đó. Những tiếng nói chuyện, lời dặn dò, tiếng réo gọi rủ nhau đi cửa hàng thương nghiệp cũng đã bay theo các thầy cô giáo mất hút từ lâu. Nhưng trong phòng họp, cô Vân vẫn còn phải ngồi nán lại để viết cho xong biên bản buổi họp và bảng phân công giáo viên trực để trình lên ban Giám hiệu. “Giờ này mấy tên đó đang ngồi chằm

chệ trên văn phòng đầu lảo để chờ bản báo cáo của mình!” Vân nghĩ thế và viết vội những dòng chữ cuối cùng rồi uể oải đứng dậy đưa mắt lướt sơ qua những tờ giấy đầy chữ rồi mới đi ra cửa.

Nắng buổi trưa hơi gắt, những vệt nắng từ trời bủa chụp xuống, len lỏi qua nhiều tàn cây to, vẽ nên một bức tranh loang lổ trên nền đất sân trường, một cơn gió nhẹ thoảng qua, ngọn gió hiu hiu mang chút hơi nóng nhưng cũng làm Vân thấy dễ chịu. Vân đi về phía văn phòng, nơi đó nàng đã hình dung ra được sau chiếc bàn hiệu trưởng, một nụ Hưng mặt tròn như cái bánh đúc, lúc rảnh rỗi ra ngồi gát chân lên thành bàn, người dựa nính ra sau ghế, hai ống quần đen vốn dĩ đã cụt ngắn, giờ bị co rút theo đầu gối nên để lộ ra hai ống chân toàn gân với gân, và cái bàn chân to bè, thô kệch, có lúc lại co hết hai chân ngồi chồm hồm luôn trên ghế, hai tay chống lên bàn để trò chuyện. Mẹ ta là “con gái của Hà Nội ba mươi sáu phố phường”, và vẫn tự hào với các thầy cô giáo miền Nam về gốc gác đó, nhưng có điều với cái tác phong quê mùa kệch cỡm kia được mẹ bào chữa: “rằng thì là trong lúc bị ‘Mỹ- Ngụy’ nó đánh bom rất quá, phải đi “sơ tán” về miền quê nên cứ phải ngồi như thế mãi thành quen!” và mặc dù đã cố sửa để giống kiểu ngồi lịch sự của người trong Nam nhưng mãi vẫn chưa tiến bộ. Mẹ ta vào ngồi được chức Hiệu trưởng trường này, chính là nhờ vào quyền hành của tên Thượng úy công an, chồng của mẹ, người đàn ông lùn xùn, choắt người, cái bản mặt khó đăm đăm, cứ nhìn lườm lườm vào người ta bằng đôi mắt xéch của hắn, làm như tất cả đều là những tên “phản động”, chực chờ cơ hội để vùng lên “đánh phá cách mạng”.

Quê hắn ở thôn Đại điền, ngày trước theo “bộ đội tập kết” ra Bắc, giờ được “đảng” ưu tiên cho về miền Nam công tác, và vì “công tác tốt” nên chỉ mới có mấy năm mà vợ chồng mẹ đã thuê dựng được căn nhà đúc thật lớn, có cửa sắt kéo “rét-rét” mỗi lần mở- đóng. Mẹ còn lái được cả xe Honda 50 phân khối chạy bon bon trên đường phố nữa kia. Mẹ ta nói chuyện với mấy cô giáo miền Nam lưu dụng cứ chị chị, em em như là thân tình ruột thịt lắm, nhưng đã có mấy người đã bị mẹ ngấm bóp cổ đến ngất ngư, khi biết ra thì phải nhận tờ giấy nghỉ việc về làm ruộng rau muống mà sống để chờ ngày đi kinh tế mới.

Cạnh bàn bên là tên hiệu phó Lê Viết Tĩnh. Hắn là bộ đội phục viên với hơn mười năm là “đoàn viên đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh”, nghe nói đoàn viên Tĩnh đã hai lần nạp đơn xin kết nạp vào đảng Cộng Sản, nhưng cả hai lần đều bị “Chi bộ Đảng” từ chối với lời phê: “phải khắc phục khó khăn, phấn đấu nhiều hơn nữa!” Vân không biết lần trước hắn phạm lỗi gì, nhưng mới đây hắn có sáng kiến moi tiền các thầy cô giáo một cú thật ngoạn mục. Không biết hắn tìm đâu ra một tờ điện tín, có dấu bưu điện hẳn hoi, từ quê hương Nghệ Tĩnh của hắn gửi vào với nội dung: “*Vợ đau nặng- sắp chết! Về gấp!*” Với tờ điện tín khẩn vợ gần đất xa trời, ai đọc mà chẳng mủi lòng, nhất là những tấm lòng vốn mang nặng tình cảm của thầy cô giáo miền Nam, thế là mỗi người góp cho hắn vài chục để hắn làm lộ phí về nhìn mặt vợ lần cuối.

Nhưng đoàn viên Tĩnh có tiền mua vé xe không phải về đưa vợ đến nghĩa trang, mà chỉ về nhìn vợ cho đỡ nhớ thương sau những ngày miệt mài công tác. Tình thương nhớ dành cho vợ của đồng chí Tĩnh bị phát giác, hắn bị gọi về phòng giáo dục làm bản kiểm điểm liên miên và “trên” bắt hắn phải hoàn lại số tiền đã quyền góp để làm gương. Nhưng với số lương chỉ năm mươi tám đồng một tháng, chưa đủ tiền để mua nhu yếu phẩm hàng kỳ, biết đến bao giờ hắn có dư để hoàn trả? Kể từ đó đoàn viên Lê Viết Tĩnh không còn bình tĩnh phục vụ đảng đắc lực nữa mà đâm ra lè phè, bất cần, chống đối cấp trên ra mặt, điều đó làm cho nhóm thầy cô giáo miền Nam ưa cười mỉm với nhau, nhưng đồng chí Lê Viết Tĩnh chưa bị mời đi chỗ khác chơi vì thuộc thành phần “gia đình liệt sĩ có công với cách mạng”.

Và ở cái bàn thứ ba kia là mẹ “thư ký công đoàn Nguyễn Thị Huyền”, người mẹ thật xứng với cái tên: đen huyền chắc nịch. Được sinh ra và lớn lên ở xứ Thanh hóa, nhưng không hiểu mẹ ở cái miệt nào của cái tỉnh xa lắc xa lơ kia, chỉ nghe mẹ hãnh diện kể lại rằng: Mẹ lấy được chồng miền Nam cũng là nhờ ở bát nước chè xanh. Anh bộ đội miền Nam tập kết ra Bắc và đơn vị đóng quân ở cái làng quê hẻo lánh có nhà mẹ.

Một buổi chiều đẹp trời, chàng bộ đội bèn thả rong trên con đường làng nhìn cỏ cây cho đỡ nhớ quê hương, không biết vì đường quê quá ngoằn ngoèo, khúc khuỷu hay chàng đã đánh mất phần hồn nên cứ xăm xăm đi đến chỗ mẹ đang đứng vén váy... xả xui (ngày ấy làng mẹ còn mặc váy) mẹ ngượng quá nhưng lạnh trí bèn đơn đả: “*mời anh vào xơi bát nước chè xanh!*” Và kể từ đó, bát nước chè xanh nhà mẹ đã giúp anh bộ đội xa nhà đỡ khát mấy mươi năm. Mẹ cũng được theo chồng về Nam công tác, với trình độ lớp 7 mà dạy học sinh lớp 9, lại thêm chức tước đầy người, nên chỉ học trò càng ngày càng dốt.

Thấy Vân bước vào, mẹ Hưng nhanh nhẩu cất tiếng:

-Xong hết rồi đấy nhỉ? Thế anh chị em có ai phàn nàn gì không mà?

-Thưa chị, mấy anh chị em :hồ hởi phấn khởi” lắm ạ! Vân nói tỉnh.

-Cái con khi! Mà y đũa đũa à? Bọn nó là chúa cần nhần mỗi khi đợc giao công tác đũa mà!

-Dạ, vì mấy anh chị em bữa nay ai cũng có tem phiếu đi cửa hàng lương thực nên họ hồ hởi phấn khởi thực mà, em đâu có đũa.

-Cái con phải giớ! Mụ buồng thông câu nói rồi cười hì hì, rồi lại hỏi tiếp:

-Mày đã phân công trực thế nào? Tôi giao thừa rất quan trọng, thế những đồng chí nào trực trường đũa?

- Thừa chị, mấy “đồng chí đoàn viên” thì họ bảo họ bận công tác trên thành đoàn, mấy anh chị có gia đình thì đợc miễn, một số độc thân thì ai cũng có lý do chính đáng để ở nhà nên cuối cùng chỉ còn cô Tâm, Minh, Thuận và em phải đi trực với họ.

-Ừ, mà y phân công thế là tốt thôi! Thế mấy đồng chí kia đã nhất trí hết rồi đũa chứ?

-Vâng, “nhất trí”!

-Thế bên “Đoàn-Đội” đã tổ chức chu đáo để đi thăm đơn vị bộ đội kết nghĩa vào sáng mồng một rồi chưa nhi? Hiệu phó Tĩnh lên tiếng hỏi trống.

-Rồi! 4 đồng chí phụ trách đội và 20 đội viên tốt. Vân cũng trả lời trống.

-Ồ bên đó có đồng chí Thông “kết” mà y lắm đó! Nếu mà nhất trí thì bên công đoàn sẽ đứng ra tổ chức “kết hợp” ngay thôi! Mụ Huyền nói xen vào với vẻ đắc ý.

Nghe đến tên Thông, Vân muốn bật cười thành tiếng, nhưng phải cố nén. Nàng nhìn lại mụ Huyền rồi lại liên tưởng đến tên “bộ đội huấn luyện viên” lơ ngơ láo ngáo kia. Hễ mỗi lần bọn “phản đợng Bắc Kinh” đòi dạy cho đảng ta thêm một bài học, là bọn nàng phải chịu sự quản lý của tên bộ đội dốt nát đó. Lệnh từ trên ban xuống: “những giáo viên dưới 35 tuổi phải trở thành lực lượng trừ bị, có thể cầm súng chiến đấu chống lại bọn phản đợng Bắc kinh khi cần...!”. Thế là mỗi buổi chiều với hai giờ đồng hồ dài đằng đẵng, cùng mấy cây súng AK 47 nặng như cái cùm, tên Thông đã bắt mấy nhà giáo vác trên vai, vừa đi tới đi lui, vừa đếm đều bước và hấn đứng ngoài thanh sát. Tội nghiệp nhiều chị em ốm yếu vì phải thức khuya soạn giáo án, lại bị con cái ốm đau cần chăm lo săn sóc, không có thì giờ ngủ, cộng thêm cái nổi ăn độn, phải để dành chút tiền còm đi nuôi chồng trong trại tù mùt chỉ, nên chỉ khi đi đều bước cứ “chân hươu đá chân nai” trông thảm thương và buồn cười quá đỗi.

Rồi tới cái mục tập bản mới kỳ cục làm sao, Vân lại tưởng tượng tới cái hoạt cảnh mỗi người nằm dài trên chiếc chiếu rách (mang theo nằm), vừa nheo mắt ngắm, vừa bản bằng miệng đoàng đoàng tới cái mục tiêu là tên Tàu phù phản đợng. Ấy vậy mà thời gian cũng kéo dài cả mấy tháng chứ có ít đâu, và không hiểu tên Thông đã “phải lòng” Vân lúc nào, cho đến một hôm mụ Huyền gọi Vân đến để “đặt vấn đề”. Tức cười quá nhưng Vân cố nhịn rồi ậm ừ cho qua chuyện. Mấy hôm rồi Vân hay gặp tên bộ đội sang trường công tác và hôm nay mụ Huyền đã trở lại vấn đề. Nói gì thì nói Vân cứ cười hì hì cho qua chuyện.

Đội cho mụ Hưng đợc qua mấy tờ biên bản và không còn ý kiến gì nữa, Vân xách nón ra về, trong lúc mở khoá chiếc xe đạp dựng bên cạnh văn phòng, Vân còn nghe văng vẳng tiếng mụ léo nhéo:

-Tôi chịu cái con đó, cô giáo miền Nam thật giỏi, nó làm việc gì cũng đũa vào đũa, nó vừa có tài lại có tác phong đứng đắn, lý lịch lại không dính dáng nhiều tới “Ngụy”, vậy mà nhiều lần tôi có ý định giới thiệu nó vào đoàn, nó cứ khất mãi thôi. Trong khi cái Dung nhà mình cứ lên mè nheo mãi, nhưng khô nổi, hấn không làm việc chỉ ra hồn cả, có mỗi giờ dạy tốt cũng không đạt tiêu chuẩn.

Vân còn nghe loáng thoáng mấy lời đối đáp, mãi đến khi nàng dắt xe ra tới cổng. Đạp chiếc xe cộc cạch trên đờng về nhà Vân lẩm bẩm trong miệng: “Còn khuya tôi mới làm đơn xin vào cái đoàn thanh niên hấn ám đó”.

Dắt chiếc xe đạp vào sân, Vân gặp ngay bà Sáu đang ngồi trước hiên lượm sạn từ thúng gạo mới mua chiều hôm trước, nàng lên tiếng hỏi mẹ:

-Má à, từ sáng tới giờ có ai tới nhà mình để bắt heo chưa?

Bà Sáu ngẩng đầu, hai tay gát trên thành thúng, nhìn con nói chậm rãi:

-Mấy người con đi gọi tới qua, hỏi sáng đều có tới, nhưng chú Bảy Hùng trả giá cao nhất nên chú mua đợc. Chú còn hứa sáng ba mươi đũa lại cho mình một ký thịt với nửa ký lòng heo nữa, bán cho chú khá hơn cân cho nhà nước nhiều, kệ chịu phê bình mà thêm đợc mấy chục bạc để con có thêm chút đỉnh tiêu dùng.

-Chà! Coi bộ năm nay nhà mình ăn Tết sang trọng quá má há!

-Con định chừng nào mua heo con nuôi lại?

-Má cho con nghỉ vài bữa đi, qua Tết mua cũng đợc, nghe má!

-Má hỏi là hỏi vậy thôi, chứ má thấy con cực quá, má đâu có muốn.

-À má nè, sáng giờ có người nào tới tìm con không?

-Hồi nãy thằng Tín nó đem cho con hai cái tem phiếu để mua thịt, nó ở tập thể nên nó không cần. Còn chú Nhơn nói đem cho con mượn quyển sách, má để trên bàn trong phòng con đó.

Vân rời mẹ đi thẳng vào phòng trong, đến cạnh bàn nằng cầm lên quyển tiểu thuyết “Xa Mạc Tư Khoa”, giũ giũ mấy cái, một tờ giấy nhỏ xiu rút ra, Vân đọc chậm từng chữ và thuận tay xé vụn thành nhiều mảnh nhỏ đem bỏ vào bếp. Rồi nằng xắn cao hai ống quần, cầm vội chiếc gàu thiếc múc từng gàu nước dưới giếng lên rửa sạch cái chuồng heo đã trống rỗng. Đã bao lâu rồi Vân làm những công việc nặng nhọc một cách thuần thục? Từ việc cuốc đất trồng rau tăng gia sản xuất, đến việc đi chợ cửa hàng thương nghiệp để mua những ký rau muống già về xắt nuôi heo, hay phải đi lao động trồng mì, trồng khoai lang để sớm tiền lên “xã hội chủ nghĩa” theo lệnh của phòng giáo dục. Hình như Vân cô làm việc để quên đi ngày tháng, và để có tên trong danh sách “đoàn viên 4 tốt” của nhà trường, để khỏi bị theo dõi, nghỉ ngơi, ngay cả ngày Tết nằng cũng không muốn có giây phút thành thoi (?)

Rồi thì đêm ba mươi cũng đến. Mới hơn tám giờ mà bên ngoài trời đã tối đen. Đúng là “tối như đêm ba mươi”. Vân đi ra rồi đi vào, nhìn lên bàn thờ Ông Bà cũng khói nhang nghi ngút. Mẹ nằng cũng bày cúng các thứ nhưng sao Vân vẫn cảm thấy thiếu thiếu, lạnh lạnh trống vắng làm sao. Cứ mỗi lần Tết đến, lại một lần Vân so sánh rồi ước mơ: biết đến bao giờ tìm lại được cái không khí của những ngày Tết trước năm 75?

Vào giờ này của những đêm giao thừa năm cũ nhà nằng đông vui quá. Ngoài những người bạn của anh Hai, mấy người lính xa nhà, quê hương đâu tít mù khơi tận Cà Mau, Sa Đéc, đang “trấn thủ lưu đồn” bên trường “Hạ Sĩ Quan Đồng Đế” kia, rồi mấy ông lính tàu bay bạn của anh Ba, cộng thêm mấy đứa bạn nằng, nên chuyện vẫn cứ nổ như pháo Tết, rồi cả bọn kéo đi Tháp bà hái lộc đầu năm, khi trở lại nhà xông đất lại thả khói đủ màu, báo hại mấy ông lính quân cảnh cứ chạy tới lui tìm thủ phạm, cái bọn phá quá chừng nhưng vui quá xá là vui. Nhưng bây giờ, tất cả đã xa rồi, những ngày vui xưa biết bao giờ tìm lại được?

-Vân ơi! Mở dùm cửa cổng đi!

-Minh há? Vào đi, cửa không có khóa!

Vân nghe tiếng hai đứa cháu chào cô Minh, rồi tiếng chị Hai:

-Chà! Bộ mấy cô làm “phiên gác đêm xuân” hả?

-Dạ! Thì cũng “đón giao thừa một phiên gác đêm” nhưng lại “chào xuân đến với mấy con...ma trong phòng” đó mà!

Vân nghe nhiều tiếng cười sau câu hát điệu của bạn.

-Bộ dọn đồ về nhà chồng hay sao mà lâu quá vậy bạn?

-Sẵn sàng rồi, đừng có hỏi.

Vân ôm bó mền gối cột chặt vào ba ga xe đạp. Vừa buộc dây vừa lên tiếng:

-Còn chị Tâm với nhỏ Thuận sao chưa thấy tới?

-Có nói xấu người ta thì nói nhỏ nhỏ vậy nhé!

-Chà! Có kẻ đột nhập vào nhà mà mình không phát hiện kịp, nguy quá!

-Người ta đã đột nhập vào lâu lắm rồi, tại mình ý y thiếu đề cao cảnh giác, mà có phát hiện thì đã làm được gì nào, cũng phải ôm mền gối đi trực trường đêm giao thừa vậy, lẹ lên đi bạn.

Đường vắng tanh, trên trời thiếu vắng những vì sao, nên bốn chiếc xe đạp mò mẫm trong đêm tối mờ mờ cứ thay phiên nhau bóp kèn xe inh ỏi để báo động lỡ có người đi bộ trên đường biết mà tránh. Những căn nhà hai bên đường đã đóng cửa kín mít, thỉnh thoảng mới thấy một ánh đèn vàng vọt từ một khung cửa sổ hắt ra.

-Nhè đêm ba mươi, đêm giao thừa của người ta mà lại cúp điện, thiệt chán mớ đời mấy ông nhà nước. Cô Minh phàn nàn.

-Thuận ngán nhất là đoạn đường chỗ máy bay rớt hồi năm, mỗi lần đi dạy bỏ túc ngang qua chỗ đó nó ớn ớn làm sao ấy!

-Sợ gì kia chứ? Ma cô gì cũng đói rã ruột, cũng bị bắt khai hồ sơ lý lịch liên miên nên tìm cách đi chỗ khác hết rồi, đâu còn ở đây mà sợ! Chị Tâm góp vào.

-Đêm nay tối thui như thế này chắc có nhiều chiếc thuyền dong buồm ra khơi lắm đó há?

-Ê! tai vách mạch rừng nha, có gì vô trường hãy nói nghe Minh.

Rồi ngôi trường phổ thông cấp 1+2 P.T. cũng lù lù, sừng sững trước mặt họ. Mò mẫm dắt xe đạp đến được hàng hiên phòng hội, cô Thuận lại than thở:

-Eo ơi, sao mà nó tối thui ghê quá vậy nè!

-Nói vô duyên, không có đèn lửa làm sao mà sáng cho được!

-Nghĩ cũng tức cười, cái trường học thì rộng thênh thang, mà tài sản chỉ có mấy cái bàn ghế chân, cái ghế sút căng ai thềm vào đây lấy làm gì, vậy mà cũng bày đặt bắt mình đi trực.

-Nè, chị Tâm không được phát ngôn “thiếu lập trường cách mạng” nghe chưa! bọn mình phải có bốn phạm bảo vệ tối đa tài sản của nhân dân mà! Hi hi.

-Chỉ có cái chế độ quái gỡ này mới có cái công tác cũng quái gỡ mà thôi, đêm giao thừa thiêng liêng lại bắt mình tới đây ngủ với... ma!

-Chị Minh đừng có nhắc ma có được không? Sao chị không mời đèn đi.

-Nãy giờ tìm mãi - có rồi - tưởng rớt mất rồi chứ.

Cô Minh bật liên tục đến mấy que diêm mới được một que cháy, mời vợ vào cái tim của ngọn đèn bão mang theo từ nhà, một thứ ánh sáng vàng vọt phát ra, nhưng cũng đủ soi sáng cho các cô thấy đường dắt xe vào phòng hội. Họ lục tục dọn dẹp phòng, khệ nệ khiêng mấy cái bàn dài kê làm chỗ ngủ và tìm chỗ móc mùng để tránh bầy muỗi đói đang kêu vo ve khắp chỗ.

Chun vợ vô mừng, chị Tâm lên tiếng hỏi:

-Vân nè, tuần rồi chị Tâm nghe Vân thuyết trình cái gì mà nắm với nắm từ đầu đến cuối vậy? Bộ tính đổi nghề làm chuyên viên trồng nắm hả?

-Đâu có, tại mấy mục đề cử em đi học khóa canh nông, được chàng “Tiến sĩ nắm” truyền thụ kiến thức về nắm cũng như cách làm nắm nên em về trường phải phổ biến lại vậy mà!

-Hả? Cái gì là Tiến sĩ nắm chị Vân? Cô Thuận ngạc nhiên hỏi.

-Áy, tiến sĩ là... tiến sĩ! còn nắm là nắm như nắm hương, nắm mèo, nắm rom, nắm mộc nhĩ, nắm đông cô, nắm đại v.v.v. Nói chung là ông tiến sĩ chuyên lo về nắm nên gọi là tiến sĩ nắm.

-Ha ha ha! Cái gì mà coi về nắm cũng phải có chức tiến sĩ. Cô Minh phê bình sau một chuỗi cười dài.

-Chưa hết đâu, tức cười nhất là mỗi lần nhìn cái mặt của tiến sĩ nắm là thấy cái nắm rom nằm chình ình ở đó, trông hấn bụ bẫm lắm. Ôi! Ngồi nghe chàng tiến sĩ ca tụng chức năng và công dụng của nắm mà muốn thành nắm luôn. Hấn nói nhiều quá mà mấy bản mặt thầy cô cứ trơ trơ ra chẳng có “hồ hởi phấn khởi” gì cả, có lẽ làm hấn nản nên hấn bèn đổi đề tài phát động phong trào tìm hoa... bãi giếng.

-Tên hoa gì nghe lạ hoắc vậy? Tết nhất đến nơi người ta tìm hoa mai, hoa cúc, hoa hồng, hoa thược dược chứ ai lại đi tìm hoa bãi giếng?

-Áy, lúc mới nghe qua tụi em cũng thắc mắc như chị, nhưng nhờ đồng chí tiến sĩ nắm “đa thông tư tưởng” nên tụi em mới “quán triệt”. Chẳng qua đó là loại hoa đại mọc cạnh bờ giếng hoang nên gọi... hoa bãi giếng, dễ thôi!

Nghe Vân lên giọng “dễ thôi”, cô Minh cười hắc hắc, hỏi:

-Vậy hấn phát động tìm hoa bãi giếng để làm gì vậy?

-Làm thuốc ngựa!

-Ha ha ha, thật hay giỡn đó bỏ?

-Vân đâu có đùa, đó là do công trình nghiên cứu công phu của mấy “đồng chí dược lá” của ta đó!

-Nghe Vân nói “dược lá” làm mình bắt tức cười quá, rõ mấy “đồng chí” nhà ta ưa chơi chữ, thầy thuốc nam thì gọi đại là thầy thuốc nam còn bày đặt dược lá với dược cây.

-Hết tiến sĩ nắm, giờ tới phiên dược lá, nghe mệt cái lỗ tai, hông biết ở ngoài đó còn có cái chức gì khác nữa không?

-Còn... Tiến sĩ trò chơi! Vân đáp tỉnh.

-Ha ha ha, cái gì mà trò chơi cũng phải có tiến sĩ? bộ cái bằng tiến sĩ để có làm sao, Chị Vân kể lẹ lẹ lên coi.

-Kỳ rồi Vân “bị” cử đi học khóa trò chơi ba ngày bên Ty Thanh Niên, được ngài tiến sĩ trò chơi dạy cho một số trò chơi mà ngài gọi là nhón như là... mèo bắt chuột, bịt mắt bắt dê .v.v...

Lại một chuỗi cười dòn sau câu nói, cô Tâm cố nín hỏi vặn:

-Vân có nói đùa không hả em? Chứ làm gì trò chơi mèo bắt chuột lại là trò chơi nhón?

-Đó đó! Em cũng hỏi hấn như chị: “Xin đồng chí tiến sĩ giải thích dùm tại sao gọi đó là trò chơi nhón?” Quý vị biết hấn trả lời sao không?

-Sao, sao? Các cô nhao nhao hỏi:

-Hấn bảo: Vì có nhiều người ngồi vào cùng chơi thì ta gọi là... nhón!

Các cô lại được một trận cười thoải mái vì Vân cố giả giọng của anh chàng tiến sĩ trò chơi nào đó.

-Chưa hết đâu, không biết chàng tiến sĩ cứ bị Vân vắn hoai nên để ý hay vì một lý do nào khác mà hôm bãi khoá, hấn lại xin Vân địa chỉ để tiện việc “liên hệ”.

-Rồi chị Vân có cho hấn địa chỉ nhà chị không?

-Có chứ! Vân cho hấn địa chỉ “chùa Linh Thứu”!

Sau một chuỗi tiếng cười dòn, cô Thuận lại nêu tiếp thắc mắc:

-Sao chị lại cho hấn địa chỉ nhà chùa làm chi vậy?

-Tại Vân ghét hấn quá. Học môn trò chơi có ba ngày mà phải mất hai ngày ngồi nghe hấn thuyết giảng đạo đức cách mạng, hấn chê dân miền Nam đù điều, nhất là giới trẻ. Hấn còn chế nhạo “mấy ông sư trẻ sao dạo đột cạo đầu vô chùa ở làm chi, trong chùa có cái quái gì ở trong?” Bởi vậy nên có cơ hội là Vân phải giúp hấn vào chùa, để cho hấn...sáng mắt sáng lòng ra chứ!

Chị Tâm lại từ từ lên tiếng:

-Nghe Vân cứ kể đủ loại sĩ, làm chị bắt tức cười nhớ lại câu chuyện ngày trước, có một cậu hàng xóm, thường ngày cậu ấy rất vui vẻ dễ thương, nhưng có một bữa cậu ta qua nhà chị cái mặt hầm hầm, chị hỏi cậu ta sao vậy, cậu ấy bèn trả lời: “Chị nghĩ coi bà già con đào em có hắc ám không? mấy tên bác sĩ, dược sĩ, văn sĩ, nhạc sĩ, lực sĩ, gì gì tới hỏi con gái bà, bà đều gả ráo, tới phiên em bả nhứt định không chịu gả, dù em cũng là sĩ!”

-Vậy hấn là cái gì sĩ? Cả mấy cô nhao nhao.

-Hạ sĩ!

Hích hích hích, ha ha ha, căn phòng lại rộn rã tiếng cười.

-Mà hạ sĩ thì hạ sĩ, tại sao bà già không chịu gả con, cô Thuận ngớ ngẩn hỏi.

-Chị ơi! Bà già muốn gả con cho sĩ quan kia, hạ sĩ chỉ là... hạ sĩ sao bà chịu gả hờ ngốc?

-Thôi thôi, dẹp mấy ông sĩ qua một bên đi, cười mãi đau bụng quá rồi, năm hết Tết đến ai có chuyện tâm tình gì bày tỏ nghe coi.

-Làm gì mà O Minh nôn nóng vậy? Đêm giao thừa dài lắm em ơi! Ở nhà có giường có chiếu lại không được nằm, phải nằm chèo queo ở đây, phải có tiếng cười cho đêm dài thâu ngắn chứ em.

-Chà chị Tâm hôm nay sao tiến bộ quá vậy?

-Theo nàng Vân mãi cũng phải học được chút gì chứ!

-À chị Tâm này, hồi năm anh còn sống, anh làm gì vậy? Có chức sĩ không? Thuận lại tò mò hỏi.

-Sơ sơ Thiếu tá nhảy dù thôi, nhảy một cái, dù rớt xuống âm phủ bỏ lại chị một mình mới buồn chán chứ.

-Thà đi luôn như vậy mình buồn thật, mà lại khỏe, chứ bị thương què giò cụt cẳng như chồng Hoàng Mai bên S.T. thật là đau khổ, không những về vật chất mà khổ cả tinh thần, khổ lây sang cả vợ con. Mỗi lần đến thăm, nhìn thấy hoàn cảnh anh Đáng thật không cầm được nước mắt.

-Hề! Thuận không muốn nghe mấy chuyện buồn đó đâu, quanh năm nghe và thấy muốn ngất ngư rồi. Chị Vân, kể thêm vài chuyện cười nữa đi để đợi giao thừa kia.

-Thuận nói đúng đó, lúc này hơn lúc nào hết phải cố tìm cho ra nụ cười, có cười được mới đủ can đảm để đi tới phải hông nào? Bị quan yếm thế là “thoái hoá”, là bị làm bản kiểm điểm dài dài chứ có ích chi đâu.

-Vân nói làm bản kiểm điểm khiến Minh nhớ lại vụ chị Nga bên tổ 5, tại sao chị ấy bị mẹ Hưng bắt làm bản kiểm điểm để ăn Tết vậy?

-Có gì đâu, tại chị ấy thuộc loại điếc không sợ súng đó mà. Bữa họp Ban giám hiệu, công đoàn, đoàn đội và các tổ trưởng về “kế hoạch hóa gia đình”, thấy chị Nga im lặng mãi, mẹ Hưng kêu chị phát biểu ý kiến, chị mới nói: “chồng tôi đi tù rồi, biết bao giờ gặp lại mà lập kế với hoạch”. Mẹ Hưng có vẻ đùa bảo để mẹ ấy làm mối cho một ông, lành chớ chị Nga buột miệng: “Có giới thiệu cho tui thì phải cỡ như bác Hồ kia, chứ như ông Bảo phòng giáo dục thì xin miễn!” Thế là mẹ Hưng chụp ngay câu nói của chị Nga: “lập trường chính trị chưa vững, đạo đức cách mạng chưa quán triệt, dám đem Bác kính yêu ra mà điều cợt”.

-Hoan hô chị Nga! Hoan hô chị Nga!

-Trước sau gì chị cũng bị nghi việc, chi đâu có sợ.

-Chứ bộ ở đây có tên nào sợ bị...mất dạy sao? Làm cái nghề này riết rồi bị bệnh thần kinh lúc nào không hay. Nhưng con Vân giờ có muốn “mất dạy, vô lương”, mẹ Hưng cũng không chịu ký giấy đâu.

-Chị Tâm cứ làm như em là đồng chí thân tín của mẹ ấy không bằng.

-Chứ hỏng phải sao? Trong trường này mẹ ấy tin tưởng Vân hết mình ai mà không biết, mẹ còn đi chọn giôn (chồng) cho nhà người nữa phải không?

-Đó! đó! Mực đỏ mới hấp dẫn ly kỳ. Mụ dắt tới nhà Vân một chàng “bộ đội không quân” nói là để hai bên tìm hiểu, nếu cùng nhau “nhất trí” rồi thì đi “đăng ký” để “quản lý” đời nhau. Hi hi mụ nói cứ y như là thật vậy.

-Hình như mụ Huyền cũng đòi làm mối cho Vân nữa phải không?

-Tại chị Vân cứ hát đùa cái gì mà “*công đoàn là mẹ là cha, chưa chồng chưa vợ... chứ cha công đoàn*” nên mấy mụ tưởng thật chứ gì.

-Nhỏ Thuận khoan nói đã, để Vân kể về anh chàng không quân nghe coi, hấn sạch nước mắt không Vân?

-“Giải phóng” lâu rồi, lại nữa hấn đi thẳng từ Hà Nội vào đây, chứ có phải vượt đường Trường Sơn đâu mà bản.

-Hấn nói chuyện nghe được không?

-Giọng Hà Nội mà, dù có lai lai giọng “Bác” tí tí nghe cũng chẳng đến nỗi nào, có điều hấn nói lời nào cũng rặc mùi Cộng Sản, vì dù gì hấn cũng là đảng viên gần ba mươi tuổi đảng chứ ít sao?

-Cái gì? Hấn bao nhiêu tuổi mà có đến ba mươi tuổi đảng?

-Hai mươi chín!

-Chị Vân nói Thuận không hiểu gì hết, hấn mới có hai mươi chín tuổi mà làm gì có đến ba mươi tuổi đảng?

-Chứ hổng phải sao! Cha hấn đảng gộc, mẹ hấn cũng đảng gộc, vậy thì lúc mẹ hấn mang thai, bộ hấn hổng nhiễm tính đảng rồi sao?

-Minh muốn biết hấn có biết ga lăng như mấy chàng phi công của mình không?

-Ai biết đâu đấy! Hễ thấy mặt hấn là nghe hấn lôi chuyện đi đánh bom vào đất “địch”, đem chuyện đánh Mỹ ra kể, mà hổng biết hấn đánh chỗ nào, rồi chuyện phi công Phạm Tuân được Liên Xô đưa vào vũ trụ, chuyện ở ngoài miền Bắc có thời kỳ đã đem cà rem... phơi khô để làm lương thực cho Bộ đội vào Nam kháng chiến chống Mỹ, nói đã rồi hấn hỏi Vân:

-Nghe nói bọn “giặc lái của Ngụy” chúng nó rất hào hoa phong nhã, rất được lòng các cô gái, thế nhưng sao có mấy tên vào dạy lái trong trường chẳng thấy gì là phong lưu cả?”

Vân bảo hấn:

-Đa số “giặc lái Ngụy” không những đẹp trai, lại có tài đờn giỏi hát hay, mà đi đánh giặc thì cũng số một nên mấy cô thích là chuyện đương nhiên, nhưng mấy tên được “cách mạng” đưa vào dạy lái, nếu không vì cố ý giả khờ khờ thì là thuộc thành phần... bản cố nông, là giai cấp hàng đầu của Bác và Đảng thì làm sao phong lưu, oai hùng cho được!

-Vân nói không sợ hấn mách lại mụ Hưng sao?

-Mách thì mách chứ sợ gì!

-Vân chưa nói hấn tên gì?

-Hấn bà con xa với Phạm Tuân, tên gọi Phạm Nhân.

-Tên Phạm Nhân chắc hấn cũng chẳng đảng hoàng, tử tế gì.

-Nhưng dù sao cũng còn đỡ hơn anh chàng thủ trưởng công ty chất đốt đang “quan hệ tốt” mí nàng Minh, phải hổng Minh?

-Hấn tên gì? Sao không nói cho chị Tâm biết với hả Minh?

-Tên Lèo!

-Ai lại đặt tên Lèo. Cô Thuận bật cười khan.

-Tại má hấn sinh hấn lúc đang ở bên Lèo, ba hấn đặt tên Lèo cho hấn để kỷ niệm.

-Vậy hấn là gì Lèo? Phạm Lèo hay Trần Lèo?

-Hứa Lèo! Vì là người Việt gốc Hoa. Nên chỉ những chuyện hấn nói là không bao giờ Minh tin cả.

Những tiếng cười giòn giã trong đêm vắng như muốn làm rung rinh cả những cánh cửa gỗ đã quá lâu ngày chưa tìm gặp lại một chút nước sơn. Hồi lâu chị Tâm mới lên tiếng :

-Nè Thuận, nghe nói mụ Thịnh giới thiệu cho mi chàng bộ đội có biệt tài “vừa đánh răng, vừa huýt gió” bài « Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây » hết chỗ chê phải không em?

-Ha ha ha, cái chị quý này, hấn có hàm răng giả thì nói đại ra cho rồi còn bày đặt nữa. À mà quen hấn chắc có lợi lắm à. Tháng nào nhà nước phát lương chậm, mình mượn tạm bộ răng vàng của hấn đi cầm là có tiền mua mì sợi, khoai sọ. Ha ha ha!!!.

-Thôi không thèm cười nữa. Minh phải đi ngủ để ngày mai về nhà sớm mà phụ bà già nấu cúng đầu năm.

Đêm lại chìm sâu trong im lặng khi các cô giáo chìm vào giấc ngủ. Ngôi trường rộng thênh thang, cây cối um tùm, Vân cố lắng tai nghe vài tiếng đé rả rích trong đêm nhưng tuyệt nhiên không có, cả đến tiếng chuột rúc cũng không. Chúng nó đi đâu mất hết rồi? Hay đói quá đã chết tiệt? Đến sinh vật cũng không sống nổi dưới cái xã hội này, còn con người thì sao? Vân rời chỗ nằm đi về phía cửa sổ, mở hé cánh cửa gỗ, một vệt sáng vàng vọt từ ngọn đèn bão hắt ra không giúp Vân nhìn rõ bên ngoài hơn. Đêm vẫn tối đen như mực. Mở rộng con ngươi nhìn xuyên sâu vào bóng đêm, nhìn xa xa ra cổng, ra đường cái không thấy được một bóng người. Giờ này chỉ có một nơi trong thành phố là còn đông người nằm ngổ ngàng chuyện vãn âu lo: đó là bến xe đò. Vân biết chắc điều đó. Và ở những cơ quan to là còn có tiếng cười đùa; nhậu nhẹt, chứ những người nằm ngủ via hè thì chắc đã chìm sâu vào giấc ngủ mệt nhọc sau một ngày lặn lội tìm miếng ăn để sống. Ai hơi đâu mà lo đi đón rước giao thừa. Đã bao nhiêu năm rồi người ta không còn đi hái lộc cầu may? Lộc gì nơi đây khi chỉ có hột com trắng cũng không tìm thấy trong mỗi bữa ăn? Khoai lang, củ mì, mì sợi hay bo bo..., những thứ lộc đó đâu có ai cầu mong được hưởng. Nếu có người nào còn sung túc thì lộc đó là do người thân từ nước ngoài ban cho thôi.

-Vân, mấy giờ rồi?

-Vẫn không ngủ được hả chị?

Vừa nói Vân vừa xê dịch lại chỗ cây đèn, kê sát mặt chiếc đồng hồ...hai cửa sổ vào vùng ánh sáng.

-Còn 7 phút nữa tới giao thừa!

-Năm nay bà con mình chắc ít đốt pháo để đón giao thừa?

Đáp lời cô Tâm là những tiếng nổ lẹc đẹc, lẹc đẹc, hai cô giáo trở lại ngồi hẳn trên thành cửa sổ, nhìn lơ đãng vào đêm đen với những ý nghĩ riêng mình. Có nhiều tiếng pháo nổ rộn hơn, dồn dã hơn từ mọi hướng.

-Hể còn tiếng pháo nổ là còn người cúng kiến, làm sao bắt dân mình trở thành tam vô được! Chị Tâm nói trống không.

Đùng! Tiếng nổ chát chúa, inh tai làm chị Tâm giật thót người, hai tay níu chặt lấy vai Vân, rồi tiếng thứ hai kế tiếp. Lại một tiếng nữa, sau đó là một tràng tiếng nổ nhỏ hơn, dồn hơn.

-Tiếng gì vậy mấy chị? Súng nổ phải không?

-Rõ ràng là tiếng mìn hay lựu đạn gì đó với lại tiếng súng nữa, đâu phải tiếng pháo tống. Cô Minh cũng chen vô.

-Chắc có bàn tay mấy người phục quốc quân ra tay đêm nay rồi. Lạy trời! Chị Tâm chấp tay cầu nguyện.

-Minh nghe hình như nổ ở hướng bên đồn công an biên phòng Vân nhỉ?

-Vân không chắc, nhưng hy vọng đúng, vì tiếng nổ rất gần mình.

-Nếu đúng bên đó thì đêm nay sẽ có rất nhiều tên về châu “Lê-nin với Bác”. Minh nghe nói có tên thượng tá, đại tá gì đó mà.

-Hôm 28 Tết, bên đồn công an có mời ban chấp hành trường mình sang dự tiệc tất niên, Vân thấy nhiều tên mang “quân hàm”, cấp bậc lớn lắm cỡ thượng tá, trung tá tùm lum. Mấy ngài đó nói về đây ăn tết cho an toàn.

Đêm tối mênh mang, đêm tối vô cùng nào ai thấy được đôi mắt thật buồn của cô giáo Vân, nàng đang hình dung lại phòng hội nơi bọn công an đầu sỏ đang tụ tập ăn uống, đánh bài trong đêm nay. “Kẻ chiến thắng” nào rồi cũng dẫn đến con đường ăn trên ngồi tróc, nhất là những kẻ có nhiều thế lực quyền, họ tuyên truyền “cách mạng-giải phóng” nhưng mấy đứa học trò nhỏ nó còn biết hát mấy câu về: “*Chế độ Thiệu -Kỳ mua gì cũng có, Chính phủ Hồ chí Minh tới cái đình cũng không còn*” thì làm sao người dân sống nổi, nhất là khi người ta lại dùng “bạo lực cách mạng” để đàn áp nhân dân, mà hể còn đàn áp là còn có đấu tranh, đêm nay..., cô giáo Vân bỏ lửng suy tư, chìm vào nỗi buồn vô tận.

Thời gian lại chậm chậm trôi qua trong im ắng, không còn cả tiếng pháo, mãi đến một lúc sau ngoài đường có tiếng chân người.

-Đùng nói chuyện gì hết nghe mấy vị! Hình như có người đang đi vào cổng. Cô Vân nhắc các bạn.

Tiếng chân người đến gần hơn, rồi có tiếng hỏi với vào:

-Đêm nay cô giáo nào trực vậy? Tụi tôi ở bên đồn công an đây!

-Đồng chí nào đó? Có việc gì xảy ra vậy? Vân cũng hỏi thật lớn.

-Lân, Vĩnh đây! Nãy giờ mây cô vẫn còn thức chứ, có mở cửa và thấy gì không?

-Tối thui lụi mà thấy cái gì! À mà đồng chí Lân, hình như có tiếng nổ lớn ở đâu đó phải không?

-Bọn phản động thừa cơ đêm giao thừa mình ít tập trung đề cao cảnh giác nên vào đánh phá đó mà!

Chúng quăng lựu đạn vào bên phòng hội làm tử thương một số đồng chí ta.

-Dữ vậy sao, bọn nào mà gan quá vậy? Có bắt được tên nào không? Vân hỏi để dò tin.

-Khi này chúng tôi có mặt ở đó coi như ta có chết, còn bị thương thì cả khối, nhưng bọn phản động lại lẩn mất rồi. Bọn tôi đang đi lục soát nên vào trường thông báo để cho các cô canh gác cẩn thận hơn!

-Cám ơn mấy “đồng chí” đã báo cáo cho biết. À mà hình như có tiếng súng nhỏ “của ta” nữa phải không?

-Đúng vậy, khi phát hiện ra bọn chúng, ta đã bắn theo, nhưng bọn chúng đã nhanh chân tẩu thoát mất, hình như có tên đã bị trúng đạn của ta. Thôi chào các cô chúng tôi tiếp tục đi làm phận sự đây!

Hú hồn! Vân thở phào nhẹ nhõm. Hai tên công an đã đi xa rồi, đêm trở về yên lặng. Các cô giáo lại về chỗ ngủ. Chờ cho Minh, Thuận trở đều đều, Vân rủ chị Tâm:

-Đi nhà vệ sinh với em không?

-Mang theo đèn.

Tâm và Vân chậm chậm đi qua hai dãy phòng dài, rẽ sang phải hết một đoạn rồi đi về hướng nhà vệ sinh.

-Sao không có con ma nào ngồi học trong phòng để mình vào dạy nó nhỉ? Vân nói khẽ.

-Con khi! Đã tối thui mà còn nhác ma.

-Đùa cho vui chứ ma có gì lúc này mà chị sợ!

Đột nhiên chị Tâm níu Vân dừng bước, chị đang lắng tai nghe hình như có tiếng rên khe khẽ trong phòng tiêu.

-Vân, Em có nghe gì không?

Cô Vân ôm chặt lấy người bạn, nhưng cũng bạo gan lên tiếng hỏi khẽ:

-Ai trong đó?

Có tiếng sột soạt nhẹ bên trong, chập sau có tiếng thều thào:

-Thưa mấy cô, em là thằng Don đây mà!

Vân xô cánh cửa phòng, cùng lúc đưa ngọn đèn vào nơi bóng đen vừa lên tiếng.

Chỉ vào vết thương nhỏ nơi chân đang rỉ máu, Don nhắm mắt:

-Em bị trúng một viên, chỉ xước qua, không nặng lắm, nhưng đi xa sợ ra nhiều máu thì phiền, nên em lên vào đây.

Vân đã hiểu! Thì ra “bọn phản động” trong đêm giao thừa này là người thiếu niên mặt mày đen đúa, tóc quăn quăn, chỉ có hàm răng và đôi mắt sáng trắng đối chọi với làn da, đang ngồi co ro trong góc phòng nhà vệ sinh, rất cần đến sự giúp đỡ của bọn nàng. Đưa Tâm cây đèn bão, Vân dặn:

-Em đi lấy vật dụng cứu thương, chị ở đây với Don nghe. Cho em hộp diêm.

-Ừ nhanh lên.

Hòa nhịp với bước chân trong đêm vắng, dòng tư tưởng Vân bắt đầu làm việc. Don đó, thằng bé lai hai dòng máu. Mẹ nó là một người đàn bà Việt nam, không hiểu bà được sinh ra và lớn lên ở đâu? một chốn thôn quê hẻo lánh hay nơi đô thị phồn hoa? Chỉ biết rằng mẹ nó làm nghề “kết thân” với lính Mỹ, người lính viễn chinh xa nhà rất cần những người đàn bà như mẹ nó. Và mẹ nó đã gặp cha nó - một người lính da đen, tóc quăn, môi trề. Họ gặp nhau một đêm? một tháng? Làm sao thằng Don biết được. Chỉ biết rằng nó được sinh ra đời và lại giống cha như đúc (?)

Những ngày sau tháng tư năm 1975, khi mới dời về trường này, một hôm trong giờ chơi, Vân đi dọc trên hiên trường, nàng đã bắt gặp thằng bé đứng khóc trong góc phòng lớp Năm B (lớp của cô N.A, người miền Bắc chủ nhiệm), Vân dỗ dành mãi, thằng bé mới chịu nói:

-Tụi nó cứ theo đánh em rồi chửi em là đồ “Đê quốc Mỹ” phải cút ngay về nước! Nhưng em về đâu hả cô? Ai dẫn em đi? Ba em là ai em đâu có biết? Má em cũng đâu có biết ba em là người nào, hiện ở đâu?

Bọn học trò ngoài A(miền Bắc) vào vẫn có thái độ và hành động như thế, không riêng gì với thằng Don mà là đối với tất cả những đứa trẻ lai khác, không phân biệt trắng hay đen. Vân không thể trách được chúng nó. Tất cũng chỉ vì sự đầu độc của người lớn, một bày “Cháu của Bác” vẫn u mê, mồm thì oang oang chửi Mỹ, nhưng cứ đi tìm mua những hàng hoá của Mỹ còn sót lại. Bởi đó, Vân thấy thương thằng Don, thằng bé nạn nhân của thời cuộc. Và kể từ bữa đó, Vân đã thành chỗ dựa, là mái ấm tinh thần cho những đứa học trò lai, dù Mỹ trắng hay đen, hoặc Đại hàn hay Phi Luật Tân, có cả Thái Lan v.v..mỗi lúc đến trường. Mãi cho đến khi thằng Don có tên trong danh sách học sinh lên lớp tám, lớp do Vân làm chủ nhiệm, thì Vân không còn thấy bóng dáng nó nữa. Cho đến hôm nay...

Vân lau sạch vết thương, đắp lên đó một miếng bông gòn chấm thêm thuốc đỏ quốc doanh, rồi lấy miếng băng quấn chặt lại. Dụng cụ cứu thương chỉ có thể nhưng cũng làm thằng Don thấy dễ chịu (?) nên nó thôi xuyết xoa.

-Em cảm thấy thế nào? Don!

-Thưa cô! giờ em đi về đến nơi được mà không lo bị ra máu nữa.

-Lâu nay không thấy em đến trường, cô tưởng em đã vào Sài Gòn chuẩn bị đi Mỹ theo diện con lai rồi chứ.

-Từ lúc rời trường là em theo mẹ đi vùng kinh tế mới. Don trầm giọng. Nhưng chỉ một năm sau là em trở lại thành phố vì mẹ em bị sốt rét chết mất rồi. Nếu không vì đi kinh tế mới, mẹ em đâu có chết, em đâu phải bỏ vợ. Em thù lắm!

-Tội em quá! Cô đâu hay biết gì.

-Em về Saigon sống lang thang vất vưởng ngoài hè phố, cho đến một hôm em theo bạn “đi ăn hàng” trên tàu lửa, may mắn gặp anh Nhơn, anh dắt em về lại đây. Đã có gia đình kia nhờ vào em để làm giấy tờ đi Mỹ, nhưng chưa biết ra sao, giờ thì cô biết rồi đó!

Vân cố nhìn lại thằng Don lần nữa dưới ngọn đèn bão mù mờ, nhìn kỹ vào khuôn mặt, mái tóc khác người của Don, ánh sáng leo lét của ngọn đèn cũng đủ làm cho Vân thấy rõ ánh mắt rực sáng, cương quyết của Don, Vân có cảm tưởng như nhìn thấy được dòng máu đỏ đang chảy cuộn cuộn về tim mang theo cả sự căm hờn và lòng dũng cảm trong con người tuổi trẻ mang hai dòng máu đó.

-Em trốn vào đây cũng là nhờ hồi trước học trường này nên em rành đường đi. Cơ sở cho biết đêm nay có mấy cô trực trường nên em vững tinh thần lắm. Cám ơn mấy cô đã lo cho em!

-Bây giờ em ở đây, hễ không còn nghe động tĩnh bên ngoài thì cố tìm cách thoát về, các cô không tiện ở lại đây. Em nhớ cẩn thận nghe Don, vì bọn chúng còn đang lục soát kỹ lắm đó.

Từ trong xóm vang lại tiếng gà gáy sáng, Vân rời chỗ nằm đứng dậy vươn vai làm vài động tác thể dục, nàng đi lại mở toang hai cánh cửa sổ, ánh sáng mờ mờ bên ngoài cho Vân biết trời đã sắp sáng. Ngoài đường đã có người qua lại. Vân dọn dẹp mừng mền và nghĩ đến thằng Don. Vân biết chắc giờ này nó đang nằm dưỡng thương ở một nhà nào đó. Lạy trời cho nó được chóng bình phục...

-Ê! Dậy đi về nhà xông đất đầu năm chứ các bạn.

Các cô giáo lại một phen khiêng bàn ghế, dọn dẹp mừng mền và cột chặt vào sau ba ga xe, một luồng gió ban mai nhẹ thổi vào phòng làm tắt cả cảm thấy khoan khoái dễ chịu.

-Rồi cũng qua một phiên trực đêm giao thừa! Cô Minh còn nhừa nhựa.

Bỗng không hẹn mà các cô cùng cất tiếng: “*Xuân đã về, xuân đã về, kìa bao ánh xuân về tràn lan mênh mông...*”

lê thị hoài niệm

Mùa Xuân Trên Dòng Sông

Tùng lũ trẻ đùa vui
Ngày mưa như ngày nắng
Bên dòng sông không bao giờ quạnh vắng
In bóng người tràn lênh láng bao la

Bác Tư chạy xe qua
Vẫy tay chào con trẻ
Chị Liên về chuyên trĩ
Gánh hàng rong đã nhẹ bớt trên vai
Bác Quyền vui, không quản ngại đường dài
Vẫn nhể nhại hai tay đẩy hàng hóa
Chiếc cầu sắt vẫn duỗi dài êm ả
Đưa người qua hay hời hả cơn mưa
Dẫn em về trong cơn nóng ban trưa
Chiều in bóng đàn chim về tổ ấm

Ngày trôi qua, dòng sông đầy âu yếm
Lũ trẻ vui vẫn tắm giỡn đùa vui
Trên dòng sông sóng vẫn lặng lơ trôi
In bóng nắng, in vòm mây, trăng xế

Một buổi chiều Xuân đến trễ
Dòng sông buồn lặng lẽ khúc phiêu pha
Bác Tư chẳng về ngang qua
Chị Liên đã bỏ thuyền ra bến khác.
Chiếc cầu sắt buồn man mác
Cùng dòng sông trôi tan tác mảnh đời

Hạnh phúc ta chia đôi
Như nhánh đời hai ngã
Em về thành phố lạ
Anh phố xá rộn ràng
Rời tỉnh giấc kinh hoàng
Lệ tràn quanh mắt đỏ
Dòng sông vẫn in bóng chiều êm ả
Cầu sắt buồn vẫn hỏi hã người đông
Nhưng vắng bóng mùa Xuân
Đời thăng trầm, luân chuyển

Hơn ba mươi năm xa bến
Những mùa xuân còn quuyền luyện trong mơ
Chuyện dòng sông và chiếc cầu sắt nhỏ
Đáy mắt buồn vàng võ chuyện chúng mình...

Linh Đắc

Tiệc Cuối Năm

Những ngày cuối năm vùng Hoa thịnh Đôn trời lạnh và có tuyết. Những hoa tuyết rơi rơi nhìn qua cửa sổ thật đẹp. Tuyết bám lên mái nhà, sân cỏ, lối đi. Muốn ra phố cũng ngại trừ phi có việc cần thiết. Nhìn đâu đâu cũng thấy một màu trắng xóa.

Được biết từ sau ngày lễ Tết dương lịch các tiệm buôn lớn nhỏ của Mỹ bán hàng hóa hạ giá, tiệm Việt Nam thì bày bán bánh mứt, trái cây chuẩn bị cho ngày Tết Nguyên Đán. Các cây quất tuy thấp bé nhưng quả trĩu cành; hoa lan màu hồng, tím; hoa cúc đại đóa to bằng cái bát nhỏ vàng và trắng bày trong nhiều tiệm buôn; vừa để trang trí cho ngày Tết vừa để bán. Quần áo dài truyền thống cho trẻ con, người lớn treo lủng lẳng trong tiệm quần áo của người Việt và người Trung Hoa. Bánh, mứt kẹo cũng nhiều hơn ngày thường, bày la liệt trong các tiệm thực phẩm và các nhà hàng ăn uống Việt Nam trông thật có không khí ngày Tết. Vào những ngày cuối tuần thương xá Eden vùng Hoa thịnh Đôn tìm được chỗ đậu xe thật vất vả. Ngày có tuyết vào đó đậu xe kể như cực trần ai nhưng cần thì phải đi thôi. Đâu đâu cũng bày hàng hóa Tết. Họ bán trái cây, nhãn, xoài, na, dứa... giống như quê nhà. Tiệm nào cũng nhộn nhịp, kẻ ra người vào. Họ mua vật liệu làm bánh, nấu ăn chuẩn bị cho ngày Tết, cúng tổ tiên và thết đãi người trong gia đình, họ hàng, bạn hữu và có thể vài khách ở xa về...

Không như ngày lễ Giáng sinh hay Tết Dương lịch, công tư chức Việt Nam nghỉ Tết Nguyên Đán không có lương và muốn nghỉ phải xin phép trước. Trẻ con, học sinh, sinh viên vẫn đến trường. Người Việt Nam ở xa muốn về thăm gia đình phải mua vé máy bay ít nhất là 2 tuần trước mới được giá hạ. Ngày Tết là cơ hội gia đình bà con bạn bè xa gần xum họp, thăm viếng nhau...

Tiệc Tất niên:



Gia đình tổ chức họp mặt tiễn đưa năm cũ vào những ngày cuối năm. Người tham dự phần lớn là bà con họ hàng, anh chị em ở xa về. Một số trẻ con đi kèm theo cha mẹ. Bạn hữu, đồng nghiệp chỉ có số ít thân tình thôi. Lâu lâu bạn bè, họ hàng mới gặp nhau trò chuyện vui như...Tết. Trẻ con gặp bạn, thích lắm. Trong buổi tiệc ngoài món ăn truyền thống thịt kho dưa giá, giò lụa chả chiên, bánh chưng bánh tét, miến xào, măng hầm còn tráng miệng bằng trái hồng hay dưa hấu ruột đỏ để lấy may. Nhìn buổi tiệc vui vẻ, tôi rất cảm ơn bề trên. Tôi biết không phải mọi người trên thế gian đều được phước lành gia đình đoàn tụ, ăn uống sung túc.. Tôi nhớ những người nghèo, những người cô đơn không có mái ấm gia đình. Vùng Hoa Thịnh Đốn cũng có những người “vô gia cư, không có nhà”. Họ sẽ bị giá lạnh vào mùa đông, vào dịp Tết Nguyên Đán nếu không được các nhà hảo tâm phát cho chăn mền hay đưa vào nơi trú

ân.

Ngày Tết cũng là ngày vui của trẻ con. Chúng thích lắm, chạy tới lui, ồn ào vui nhộn và biết sẽ được lì xì. Các cháu không tha thiết lắm chuyện ăn uống chỉ mong được mặc quần áo mới và phong bao đỏ.

Đến phần chúc Tết thường trẻ con sắp hàng gần bàn thờ khói hương nghi ngút, với những đĩa hoa quả, trái cây, bánh mứt. Các cháu chờ đến lượt mình. Có nhiều cháu chỉ thuộc được đúng 1 câu chúc ông, bà, cô... nhiều sức khỏe và cảm ơn. Nhiều hơn nữa thì chịu thua. Có cô cậu được phong bao là vui, nhảy chân sáo. Có cô cậu giữ lấy làm của riêng cho mình, có trẻ mở ra xem xong trao hết tiền cho ba mẹ. Bất ngờ và vui.

Tiệc tàn, mọi người chia tay nhau. Tuy bên ngoài trời gió và lạnh nhưng trong nhà ấm áp tình người. Có con cháu đoàn tụ trong ngày Tết Nguyên Đán, duy trì tình cảm thân yêu gia đình cũng được xem như người tốt phước.

Nhớ ngày xưa ở Việt Nam công tư chức, học trò đều đều được nghỉ Tết. Chiều 30 đường phố vắng tanh. Người buôn bán, các tiệm buôn đóng cửa sớm để chuẩn bị nấu nướng cúng ông bà nếu gia đình theo bên lương. Người ta thường nói “ Vắng như chiều 30” khi thấy đường xá vắng vẻ. Món ăn ngày Tết thời trước năm 1975 cũng cầu kỳ, cúng các cụ phải đủ 8 món. Sáng mừng một ăn mặc tươm tất, trẻ con xúng xính trong quần áo mới để đến lễ các cụ và chúc Tết ông bà, cha mẹ. Sau đó đến nhà các bạn bè, hàng xóm chúc Tết lẫn nhau. Không những trẻ con được phong bì mà người lớn cũng có phong bao của các cụ để lấy may. Trên bàn thờ ngoài những cành mai còn có bình hoa sen màu hồng. Tôi không thấy hoa sen trắng trên bàn thờ vào ngày Tết nhưng không biết lý do. Trong bữa ăn thế nào cũng có thịt đông dưa chua, cá thu kho nước trà và tráng miệng bằng chè kho. Món chè này để tủ lạnh cả tuần cũng chưa hư. Gọi là chè nhưng khô queo, có thể cầm lên tay và nấu chè kho cũng cực vì dễ bị khô, phải quậy liên tay. Trẻ con sau khi được tiền lì xì có thể tham gia bầu cua cá cọp, vui chơi với nhau trong 3 ngày Tết.

Đi chợ Tết quê nhà cũng vui. Sau cơm chiều trời hơi hơi lạnh mặc áo ấm ra chợ chọn hoa đào, hoa cúc, chọn mua dưa hấu, bưởi cam quýt, vừa bày bàn thờ vừa để ăn trong mấy ngày Tết. Đỡ cực hơn đi vào buổi trưa, người đông đúc, khó kiếm được xe để chở cây trái về nhà. Thường mùng 1 không có chợ, mùng 2 mùng 3 chỉ có ít gian hàng mở cửa trong thời gian 5, 3 tiếng, bán lầy ngày hên. Mùng 4 trở đi chợ mới đông như cũ.

Chợ Tết ở Hoa Kỳ:

Ở Hoa kỳ cuối năm cũng có chợ Tết bán các thức ăn mặn và chay thơm ngon, nóng sốt ăn liền tại chỗ, hoa quả, bánh mứt, báo Xuân, tranh ảnh, múa lân, võ thuật... Phần văn nghệ luyện tập mất thời gian nhất, đưa đón các cháu đi tập ca múa nhiều lần mới có thể trình diễn được. Các trò giải trí khác như đánh cờ, đàn hát ...nhưng trời lạnh người đông, tìm chỗ đậu xe cũng cực. Phải khen ngợi sự kiên nhẫn các phụ huynh đã chịu khó đưa đón các em từ 4 đến 6 tuổi, tập múa hát trong mùa đông lạnh lẽo. Các sinh viên cũng sốt sắng tham gia vào các công tác cộng đồng. Một số các sinh viên thông thạo Việt ngữ, một số chỉ trình bày bằng tiếng Anh. Đặc biệt có phòng khám sức khỏe cho đồng bào miễn phí do các nha, y, dược sĩ phụ trách.

Tất Niên nhà Phương Thúy:



Nhớ hôm dự tiệc tất niên nhà cô Phương Thúy, trang chủ diễn đàn điện tử ở Maryland. Ba chị em Hoàng Dung, Bạch Mai và tôi, khởi hành từ Virginia. Nếu không bị lạc thì đi khoảng 40 phút đã đến nơi nhưng không ai nhớ đường phải nhờ máy dẫn đường GPS. Mới 17 giờ trời đã tối. Đi lòng vòng theo máy chỉ dẫn chỉ cả tiếng mới đến nơi. Tuy thế có chị em còn đến muộn hơn tuy có các phu quân hộ tống. Cả năm gặp nhau 1 lần các chị em vui lắm, nói cười rộn rã.



Mẹ Thu Tâm Mẹ PThúy P Mai Quỳnh Hoa Ngọc Hạnh Hồng Thủy PThúy Hoàng Dung Bạch Mai

Thức ăn ê hề và ngon... nhiều món quá không nhớ do bàn tay khéo léo của vị nào. Mẹ Phương Thúy người phúc hậu, và Khánh phu quân Phương Thúy vui vẻ, tiếp đón các chị em ân cần. Mẹ PT trồng hoa lan khéo chẳng kém chi nhà nghề. Một chậu nở 2, 3 cành lan to và đẹp. Bà cho biết lan thường thọ khoảng từ 3 đến 4

tháng, có khi hơn. Quý ông ngồi một nhóm chuyện trò, các bà tâm sự với nhau. Mẹ bác sĩ Thu Tâm gần 90 tuổi, đầu óc sáng suốt tinh tường, cũng đến chung vui với các chị em. Bà còn dạy tôi cách luyện tập tay chân để có sức khỏe tốt, không bệnh tật.

Cầu mong trời đẹp, tuyết ngừng rơi để trường học mở cửa, máy bay cất cánh, hành khách không bị hoãn chuyến bay. Cầu xin tất cả mọi người được sống vui trong tình thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau. Cầu mong dân Việt Nam trong và ngoài nước bình an, có việc làm tốt đẹp, no ấm suốt Năm Mới .

Ngọc Hạnh

Tháng 1 năm 2014

Mùa xuân trong tim

Xuân hạ thu đông là tên gọi của bốn mùa khí hậu xoay dần trong một năm. Chúng ta thường ví von nhân cách hóa là bốn nàng kiều diễm có siêu quyền lực làm đảo lộn đất trời, làm cho thế nhân có những tháng ngày bông cháy, mơ màng lãng mạn, tê tái co quắp hay vui tươi yêu đời. Là con người lăn quay trong trái đất tròn này, chúng ta không ai mà không biết đến bốn mùa “xuân hạ thu đông”.

Những năm tháng còn tập tễnh đến trường, trẻ thơ nào cũng đều ê a đọc vang vang trong lớp cùng cô giáo hiền hòa những bài tập đọc trong sách giáo khoa:

“Một năm có mười hai tháng hay ba trăm sáu mươi lăm ngày.

Một năm có bốn mùa, xuân hạ thu đông”

Saigon, nơi tôi chào đời chỉ vồn vện có hai mùa mưa và nắng mà thôi. Chúng tôi vẫn đọc câu văn quen thuộc này lâu lâu như một bài nhạc với âm điệu trầm bổng êm tai. Thật sự vào tháng ngày thơ dại đó, tôi nào có biết mùa đông lạnh tê tái ra sao và mùa thu quyến rũ, đẹp lãng mạn thế nào đâu!

“Đời không là con đường thẳng như ta tưởng tượng mà nó có những khúc rẽ không ngờ”

Một ngày cuối năm khi đất trời tung bùng trở hoa mai vàng trước ngõ cho nàng xuân yếu điệu chào Tết Nguyên Đán thì tôi lại lêu bêu trên đỉnh ngọn của những con sóng bạc đầu. Xứ người nơi tôi đến, cho tôi cảm nhận được thế nào là bốn mùa xuân, hạ, thu, đông rõ rệt. Mùa đông đầu tiên tôi đặt chân xuống đất nước bao dung để sống đời tha hương tỵ nạn, tuy lạnh lùng se thắt con tim nhưng trái tim bé nhỏ của tôi lúc nào cũng rộn ràng đập đều nhịp để tận hưởng cái tươi sáng của ánh bình minh bắt đầu cho một ngày mới an vui.

Trời cao nhân ái đã một lần cứu mạng, đã một lần uơm hồng trái tim kinh hoàng ướt đẫm nỗi run sợ của tôi dạo nào vào những ngày lặn hụp trên biển Đông. Trái tim thoi thóp gần như đóng chặt đã tim được dưỡng khí trong lành khi tôi đặt chân lên bãi cát vàng mịn màng của bên bờ Mã Lai. Khoảnh khắc thần tiên đó như chất nhựa hồi sinh uơm nòng trái tim khắc khoải vì mọi người đều hãi hùng lo sợ mình sẽ nằm gọn trong lòng bàn tay của ông vua Thủy Tề. Chưa bao giờ cuộc đời của tôi mừng vui như thời khắc này. Ngăn tim tôi đầy ắp hơi thở tự do vì tôi thật sự cảm nhận:

“Buồng phổi của tôi đang tươi tỉnh, căng tràn nhựa sống yêu đời”.

Mùa đông đầu tiên tôi phải trải qua thực sự giá buốt quý vị ạ vì tôi đến định cư ở miệt dưới Down Under, New Zealand. Nhưng, trời cao đã bù đắp cái lạnh thấu xương đó, cái lạnh quất queo người đó bằng cách đã cứu mạng, cho tôi sống sót giữa lòng đại dương sâu thẳm.

Cái lạnh ngoài trời không bao giờ làm tôi chết cứng vì run rẩy. Tôi thiết nghĩ, cái lạnh làm tím buốt ruột gan, tím cả thân xác và tàn lụi tinh thần của một con người mới là điều đáng sợ vì nó hủy hoại bao ước mơ của lớp người trẻ vừa chập chững đi vào con đường tương lai.

Cái nôi Saigon, nơi tôi hé mắt chào đời vẫn luôn luôn hãnh diện trên trường quốc tế là Hòn ngọc Viễn Đông, là một quốc gia đẹp xinh với nhiều thắng cảnh mỹ miều, an nhiên nằm trong vùng nhiệt đới với nhiều loại cây trái ngon ngọt, ruộng đồng bao la xanh ngắt được điểm tô bởi những cánh cò trắng phau, tuyệt đẹp!

Than ôi, giòng sông đời trên quê tôi không lững lờ êm chảy theo hai mùa mưa nắng hiền hòa để cho người dân chất phác mãi mãi có cuộc sống ấm no mà lại buồn tủi xoay ngược giòng con nước và bỗng dưng rẽ khúc. Mùa đông tê tái bất chợt bao trùm lên quê hương yêu dấu của tôi bằng những cảnh đói khổ thê lương gần như tàn lụi bao kiếp nhân sinh vừa nảy mầm nhìn trời mây. Áng mây ngũ sắc đẹp đẽ trên cao có in khắc hai chữ “tương lai”.

Những bước chân non nớt còn son gót này đáng lý phải êm đềm đi trên thảm nhung mơ ước nhưng lại bất động chùng bước, đứng lặng yên, dậm chân tại chỗ để rồi cuối cùng phải phiêu bạt ra đại dương, vật lộn với tử thần vào những giây phút “tử, sinh”.

Năm cũ sắp khép lại và năm mới hơn hờ chào vui người Việt Nam. Vạt nắng xuân yêu kiều ươm màu vàng vương quyền đang nhón nha tươi vui trong bầu trời xứ người sau những ngày đông tê cứng, sương muối phủ giăng đầy trời. Tôi vu vơ thăm nghĩ:

“Những ngày đông quê người chỉ làm tê lạnh tấm thân nhỏ bé của tôi mà không bao giờ có thể làm đông cứng tâm hồn của tôi.”

Cái lạnh thân xác thì có thấm thía gì đâu vì tôi có thể mặc áo dày vào thì sẽ vượt qua. Cái lạnh tím buốt tinh thần, đông lạnh trong tâm tưởng mới thê thảm vì đạo nào đó xa xưa tôi đã hụi hảnh chơi vui khi bàn chân mình không còn chỗ tựa.

Tôi mãi nhớ những ngày cuối năm xa xưa, Saigon náo nức mặc vào chiếc áo xuân đầy ấp cánh mai vàng trong không khí tung bừng đón Tết nhưng trong tôi lại là một mùa đông băng giá. Cái lạnh tê cứng tương lai là một dấu chấm hết buồn đau. Tôi không buông xuôi, cúi đầu đi vào ngõ cụt không một giọt sáng cho dù đó chỉ là một ánh que diêm le lói nghẹn ngào chờ tắt lịm.

Một đêm cận Tết, chiếc ghe con tí xíu luôn lách, bồng bênh đưa tôi rời xa mùa xuân “bên ngoài” đang diễn ra trong thành phố Saigon để tôi cá cược số mệnh của mình, đi tìm mùa xuân “bên trong” ở một góc trời xa xôi mịt mù bến đò.

Tiếng sóng cuộn nhào, rộn ràng hát bài “Biển Nhớ” và ngọn dứa cao chắt ngát chào vui những thân xác tả tơi, lều nghều đi từng bước ngả nghiêng trên cầu Jetty. Nhưng chỉ có trời cao mới biết được, trong tâm hồn họ đang trào dâng một “Mùa xuân trong tim” giữa bầu trời nhân ái.

Bạch Liên

TUỞNG BỎ BỜ BƠ

Chiếc TV cho ta xem được màu sắc nhờ sự cấu tạo bởi các bước sóng ánh sáng, với những tần số khác nhau. Có bao giờ Bạn đặt câu hỏi: màu Hồng của mái ấm gia đình chúng ta đã nhờ gì mà nên không?

TV chuyển tín hiệu, hình ảnh từ nơi phát đến nơi nhận, còn chúng ta là gì trong gia đình? Phát, nhận hay chuyển tín hiệu? Tôi đã tự hỏi câu này trong một ngày mưa tầm tã và nhớ về người Mẹ kính yêu của tôi, nên mới có những dòng tâm sự này, tôi viết thay cho nàng, người mà tôi cũng yêu nhưng không kính bằng sự kính trọng đã dành cho Má tôi: người đã phát, nhận và chuyển tín hiệu yêu thương đi cho từng người trong cái tổ Ấm Màu Hồng của gia đình tôi, bằng tấm lòng hy sinh vô bờ bến cho con cháu.

*

Chợ mùa Thu hôm nay họ bán nhiều cam ngon quá nên nàng lựa mua thật nhiều.

Nhà tôi từ trên xuống dưới, ở đâu cũng có mùi cam thơm lừng vì trước khi vắt 2 ly nước cam tươi cho chúng tôi uống mỗi sáng, nàng luôn luôn bào hết lớp vỏ mỏng bên ngoài.

Mùa đông, vỏ được bỏ vào trong 1 cái túi vải, đặt lên các lò sưởi, cho hơi nóng phun lên tỏa mùi thơm ngào ngạt khắp nhà. Cứ vài ngày, nàng lại đập đập lên cái túi cho vỏ cam trong ấy nát ra bột và thơm hơn. Mùa hè, vỏ lại được đặt trong những cái hộp đan bằng tre, nan, nứa mỹ thuật để phơi khô. Ngày nào tôi uống bưởi thì đêm đó phòng thơm mùi bưởi, ngày nào nghe hương chanh là biết ngày ấy nàng vắt nước chanh cho tôi uống hay xay mật chanh để dành uống mỗi sáng (chanh tươi bỏ hạt, cho vào máy sinh tố, xay chung với mật ong nguyên chất cho thật nhuyễn, để tủ lạnh). Mỗi sáng vừa thức dậy là 2 công dân trong gia đình được pha 1 muống nhỏ ấy, với ly nước ấm để uống làm vui lòng khúc... ruột rà. (Không phải “*ruột ngàn dăm*” của V.C. đâu nhé!).

Cam, quýt, chanh, bưởi; bất cứ loại trái cây gì mà vỏ có tinh dầu thơm nàng đều làm như thế, nên căn nhà lúc nào cũng có những hương thơm nhẹ nhàng rất dễ chịu. Nhiều hôm, dù nhà bếp nàng nấu món gì “*nồng nàn VN*” cách mấy thì sau khi lau bếp núc sạch sẽ và mở cửa sổ đổi không khí trong lành rồi, nàng cũng đun sôi một nồi nước giấm, và 1 nồi nước với các vỏ cam, chanh, bưởi phơi khô để khử mùi. Những khi ấy, dù đã rời khỏi nhà bếp thơm mùi nước xông nhưng bước vào phòng ngủ, tôi vẫn có cảm giác như bước vào 1 căn nhà khác vì mùi vỏ cam khô khác hẳn mùi nấu sôi lên trong không khí, dù cùng là 1 hương cam.

Quả thật thiên hạ nói đúng:

-Hôn nhân là nghệ thuật sống chung 2 người mà vẫn hạnh phúc như khi sống 1 mình!

Trong khi nàng lục đục dọn dẹp, tôi cứ nằm chơi, mơ màng với hương tinh dầu trái cây như thế mà nhớ Má tôi, với mái tóc dài đen nhánh đến đầu gối, sau mỗi ngày buôn bán cực nhọc ở chợ Đà Lạt về, Má thường gội đầu với bồ kết và chanh, cam; cũng thơm dịu dịu như thế. Thương hoài tình Mẹ và tình Chị tôi đã bán từng củ khoai, con cá mà nuôi 4 anh em chúng tôi khôn lớn, nên người; nhất là 3 đứa con trai của người Mẹ góa chồng khi nhan sắc hãy còn mặn mà: một đứa sĩ quan, 2 đứa đều xong đại học kiến trúc. Tôi thường nhớ Má và chị tôi da diết với mùi hương gợi nhớ này.

Nàng của tôi dị ứng với các loại dầu thơm lạ nên chỉ có cái gì thiên nhiên cung cấp thì nàng mới ưng, cho nên tôi chịu nàng tối đa chuyện này. Mà thấy khách phụ nữ đến nhà, ai cũng cứ chiêu đãi chuyện nhau nên tôi tin là chưa ai... chết vì hương thơm của vỏ trái cây cả, và tôi có thể cũng được... thượng thọ theo nàng chăng?

Thời buổi này đi làm ngày 10 tiếng mà nàng vẫn giữ thói quen tắm và gội đầu bằng thứ nước nấu từ vỏ các trái cây: cam, quýt, bưởi và sả khô nên nhà tôi lúc nào cũng thơm lừng hương nước xông của Má tôi ở quê nhà khi xưa. Bởi vậy tóc nàng lúc nào cũng thơm như những ngày tôi lẻo đẻo

theo sau tà áo dài trắng.

Chưa hết! Những cái vỏ cho hương thơm ấy khi đã khô thật khô, nài cho chúng vào những cái lọ thủy tinh và dán giấy, ghi tên và ngày trên ấy, để dành cho mùa thu và mùa đông, khi cần nấu phở ăn cho tan hết băng tuyết của xứ sở Cây Nước Đá này hay khi cần làm bánh mứt là tôi lại thấy nài đem ra rửa nước sôi và nấu nướng. Bởi vậy, đi ăn phở ở tiệm nào tôi cũng thấy không..... hợp khẩu vị bằng ở nhà nấu là vậy. Tôi thường đùa:

-Anh không thể nào thềm “Phở Việt Hoa” bên ngoài được là nhờ em đó nghe.

Còn bánh ngọt nài làm ở nhà thì khỏi chê, nhất là khi cần trúng những cái vỏ cam, quýt, chanh thái hạt lựu ấy nó mới thơm thơm, cay cay, ngò ngò làm sao!

*

Đêm qua, vừa nghe tin tức VN, nài vừa bào mấy bó sả và than mỗi rời rả 2 bàn tay. Thoạt tiên là nài bào, tôi thấy cô vợ sao mà khổ sở với mấy cây sả be bé, tí tí bằng ngón tay, bèn ra tay biểu diễn, ai ngờ tôi đã phải đổi từ thớt to qua thau lớn, từ bàn thấp qua bàn cao, từ bào nhỏ qua dao to mấy lần, sau khi nghiền răng muốn sái quai hàm với mấy cây sả... bé tí nhưng cứng đầu, cứng cổ còn hơn cả... cô chủ khi bàn chuyện chính trị. Đến khi cái thau sả, to bằng bát phở xe lửa ở Cali, hoàn thành thì nhìn đồng hồ tôi mới giật cả mình, thế mà chúng tôi đã làm bếp và nghe tin tức chung gần 3 tiếng rồi? Nếu tôi không giúp, thì nài phải mất 6 tiếng ư? Thật là khâm phục chuyện đi đường trường của các cô nội trợ!

Đó chỉ mới là mấy cây sả bé tí thôi nhé!

*

Sáng nay thức dậy, tôi ngồi nghe nhạc ở nhà bếp, nhắm kín đáo quan sát xem nài sẽ nấu món gì mà bào lắm sả “bé tí tí tí” thế kia, trong khi đêm qua tôi chỉ thấy nài thái thịt bò thật mỏng, (sau khi đã lóc sạch sành sanh lớp mỡ màng hấp dẫn mà tôi ưa thích) và chia nó ra thành từng khối vuông vức. Nài cứ mở, đóng ngăn đá tủ lạnh liên miên làm tôi sốt cả ruột vì mắt tưởng như cứ nhìn thấy cái đồng hồ điện chạy như chong chóng vào cái hóa đơn cuối tháng. Tôi hỏi:

-Em làm trò gì mà mở, đóng; đóng, mở cửa tủ lạnh hoài vậy?

-Em đông cho thịt cứng để thái cho thật mỏng.

-Sao không làm hết 1 lượt rồi bỏ vào 1 lần? Đông thì cứ để yên mà đông, sao lại lấy ra từng lần như thế?

-Làm khối nào em lấy khối đó thì thịt mới vừa cắt chứ đông cứng quá thì xắt đau tay lắm

-Vậy đông làm chi rồi than lạnh cả buổi?

-Dạ thưa để cho Người Em Từng Thương ngon miệng trên bàn ăn.

-Bây giờ hết thương rồi sao? Thương kiểu... này mình... cày kiệt sức.

Với câu ấy, tôi đã cắt đi những lời đối đáp rất hiếm hoi nơi nài.

Như ai đó đã phán, tôi năn nỉ nài nên ăn nhiều cà rốt cho sáng mắt, bớt mù quáng khi tin vào câu châm ngôn: “*Sẵn sàng tha thứ nhưng không bao giờ... quên những gì đã tha thứ*” nên nài lại... làm thỉnh.

Thỉnh lặng nhưng tay chân nài làm việc không ngừng với những món ăn trong bếp. Còn tôi, tuy có “*khó khăn với người khác nhưng lại rất... dễ dãi đối với mình*”, nên tôi cũng làm... thỉnh, vừa xem nài làm... rảnh cho thịt mỏng (làm... thế nào chứ không phải làm... chi với nha khoa đâu),

vừa xem TV một cách làm ...biếng!

Khi dòng nhạc trong bài “*MẬU THÂN, ANH NHỚ GÌ KHÔNG?*” do Dân Chủ Ca phổ và trình bày đang thể thiết ở đoạn:

*Anh linh yên giấc ngàn thu!
Chúng tôi còn sống chẳng mù lương tri
Không chờ... Tết mới... nhớ về
Mỗi ngày mỗi nhớ! Trăm bề tâm đau!*

<http://www.youtube.com/watch?v=PpOqi9k3Uis>

thì tôi lại giật mình lần thứ hai khi thấy nàng ướp có độ 1 kg thịt xay mà tay nàng đổ bao nhiêu là muối, tiêu vào đó. Tôi ngờ rằng lòng uất hận về cái chết của bao nhiêu nạn nhân và bao nhiêu đau khổ của đồng bào trong trận Tết Mậu Thân, trong đó có cả căn nhà cháy ra tro của gia đình nàng, đã làm nàng quay trở lại quá khứ, tôi la to:

-Em bỏ muối tiêu thế để... giết VC hay là cho... Người Em Từng Thương ăn vậy?

Nàng hơi giật mình, dường như nàng vừa từ căn nhà bị pháo kích ở Ngã Tư Bảy Hiền năm 1968 quay trở lại Canada năm 2013? Vậy mà nàng còn cố đưa mắt liếc lá rằm tôi một cái rồi mới rưới mật ong nguyên chất vào trộn đều.

*

Bữa cơm trưa sau đó, nàng đặt trước mặt tôi đĩa cơm có đủ màu sắc kích thích khẩu vị: nàng bày những khoanh cà chua đỏ, tron tròn và dưa leo xanh thái xeo xéo, có nhân ở chính giữa là thịt xay mằn mặn, hồng vàng tôi đã xào với thật nhiều sả, ớt, tiêu. (Vâng! Bạn không đọc sai chủ từ đâu, do chính tay tôi biểu diễn đó. Dân Hướng đạo mà ily! Chuyện gì cũng đã từng học nhiều năm ở núi rừng Đà Lạt với các Trưởng rồi). Theo cái thềm hôm qua của nàng, tôi đã phi thau sả cho thật vàng, thật thơm; rồi bỏ ớt bột vào tao cho đỏ dầu, sau đó cho thịt xay mà nàng đã ướp sẵn vào, xào cho đến khi thịt săn lại thật vàng ươm, y hệt như món mà những người vợ lính đã tảo tần tay xách, nách mang ra tận miền Bắc để thăm nuôi quân, dân, cán chính VNCH “*hưởng ơn khoan hồng cải tạo 3 ngày*” trong các trại tù khổ sai của VC sau năm 1975, khác chẳng là món của họ có thêm mắm ruốc mặn mà hơn, trong khi tôi bị áp huyết cao nên nàng phải... ăn theo tôi, và lại dạo này chẳng biết mắm ruốc được làm bằng “cái” gì trong ấy nên chúng tôi bỏ hẳn ra ngoài thực đơn.)

Cũng chính tay tôi đã nấu món canh thịt bò, cà chua, sả. Dễ và nhanh vèo vèo vì tôi chỉ việc tao cho sả, ớt bột và cà chua tươi vừa đỏ đẹp là cho nước vào đun sôi, nêm nếm muối, đường vừa miệng là bỏ thịt bò nàng đã thái mỏng đem qua vào trộn cho thịt tái đều, sau đó tôi ...phụng lệnh nàng, điểm thêm chút hành lá, ngò xanh, tiêu đen lên mặt. Thế là xong! Không cần bột ngọt, bột... đáng Tàu Cộng gì cả cho thêm bệnh hoạn. Món nào chúng tôi nấu ở nhà cũng an toàn cho lục phủ, ngũ tạng.

Và như thế, tôi ngồi chễm chệ thưởng thức bữa cơm 2 món ngon lành! Ăn gần no tôi mới nhắc:

-Em ăn đi!

Nhắc nàng ăn đi, nhưng mong nàng đừng ĐI mà NGỒI ăn cho tôi đỡ áy náy, nàng cứ lui cui dọn dẹp bếp hoài làm tôi phát sốt ruột

Và như thế, tôi thấy... thương “em” hơn một chút!

Bạn đang hỏi tôi: “*-Trông đơn giản thế mà sao mất nhiều thì giờ quá vậy*” phải không? Vì nào chúng tôi có dùng hết nồi thịt xào sả ấy đâu, nàng đã chia ra làm nhiều phần và cất vào tủ lạnh cho

những hôm nàng bận rộn họp hành sau này. (Tôi đã làm bếp nhanh vù vù hôm nay là nhờ công eo sèo chúng tôi khổ nhọc đêm qua thôi.) Ý là... đang giỡn mà kể chuyện Bạn nghe chơi 2 món... đơn giản thôi đấy nhé, còn nhiều món tôi thấy nàng đứng trong bếp từ sáng tới chiều thì... miễn bàn, những lúc như thế tôi thường viện lý do đi... sửa xe để ra quán cà phê kéo ghế, ngồi sửa... tách và tán... phách với bạn bè suốt ngày.

Có quan sát mới thấy công to trong những việc nhỏ nhỏ kéo dài từ ngày này qua tháng khác đến năm nọ của các bà vợ VN. Tôi đã hưởng những... nhỏ nhỏ này của nàng từ năm 1979 đến nay, nhưng hầu như tuần nào cũng có ít nhất là một lần tôi cần nhằn chê bai: cá mặn, canh cay, thịt không béo hoặc: cơm nhão, cháo nhiều, thiếu gỏi...v.v...

Chúng ta thường vô tình với những gì đang được hưởng.

Cũng chính sự vô tình của chúng ta đã làm công khó của bao nhiêu chiến sĩ quốc gia ra sức hy sinh xương, máu để bảo vệ tự do cho miền Nam VN lại phải rơi vào những bàn tay sắt máu của Việt Cộng.

Cho nên Bạn ơi!

Xin hãy dồn hết khoảng đời còn lại để góp sức với Cộng Đồng, chống lại những áp bức, bất công đang đưa VN rơi dần xuống vực thẳm.

Nhé Bạn!

Niềm uất hận dâng trào theo từng chữ
Ngôn ngữ nào tả đủ chuyện Việt Nam ?
Ý Nga

CHIỀU XUÂN

*trời vào Xuân hay lòng đang chờ Xuân
nắng xôn xao nhẹ vương gót chân trần
gió ngại ngần tiễn đưa ngày Đông cũ
mây lững lờ trôi khuất bóng ngày xanh*

*người có về như mùa đang về quanh
ủ hộ tôi hồn giá buốt - mong manh
sớm mai quên mình - là thân cỏ lá
đã úa tàn từ đêm thức chờ mong*

*người có về theo ngọn nước triều sông
sóng tôi - theo nước chảy trăm dòng
mỗi lúc chiều dâng tràn bờ xa biển
mê mãi trôi tìm tình đã mù khơi*

*người chưa về đâu nên còn xa xôi
buồn tôi - quanh quần chỗ xưa ngồi
chợt thấy lòng sầu như ghé đá
trơ cùng năm tháng vắng người qua!*

Thả Túr. Anh Oì! Thư Thả Tí!

Em viết lách mà anh hoài vách liếc

*Dần lợ tương, chén mắm, nắm tương...
Lo?*

Nấu nồi cơm, than: “Độ lượng thật to!”

Mắt cú vọ: “Bữa cơm cho có vụ!”

Bao thi tú đang êm ru thi ngữ

Em nhân từ tự xử như tần phi

Điều chi anh đã muốn, phải chiều đi

Ngày vô vị nếu chọc anh ằm ỉ!

người chắc không về nên lòng dửng dưng
nên nghe Xuân đến chẳng bâng khuâng
mùa đến - người đi còn đi mãi
đò xưa - bến cũ ngóng chờ ai?

Tưởng Dung
(Tháng Giêng, 2014)

XIN MỜI BẠN LY CÀ PHÊ CHỐNG CỘNG 36

Kính tặng Tuổi Trẻ VN Yêu Nước.

Xin mời Bạn ly cà phê buổi tối

Uống cùng tôi, mình chia sẻ thăm thi
Đã làm gì cho công lý? Ích chi:
Chẳng lập chí tuổi xuân thì PHỦ ĐỒNG?

Nấu bằng nước HÁT GIANG: trong, uy dững,
Cà phê rang với LỜI HỊCH DƯỚI CỜ,
Rồi đem xay cùng những CHIẾN ĐẤU THỜ,
Đun từ Lửa Đấu Tranh TRẦN BÌNH TRỌNG.

Xin mời Bạn ly cà phê chống Cộng

Bên lửa hồng, lời bất dững quyết KHÔNG!
Trước gia vong KHÔNG tuyệt vọng năn lòng
Cộng Tàu, Việt? Cộng nào ta cũng chống!

Vì dân tộc, Non Sông: chọn đường sống
Phải tâm đồng mà hành động Chì, Anh
Tuổi thanh niên liều lĩnh, chết cũng đành.
Có bản lãnh thực hành, đừng tránh né!

Xin mời Bạn ly cà phê tuổi trẻ

Pha vụng về, xin huynh, muội đừng chê
Cà phê Ý, đắng như mật Đất Quê
Không đường, sữa nhưng thơm lừng hương vị.

Khấp thế giới ta đi, tìm tri kỷ
Làm gì đây trước “ma quỷ” hồng kỳ,
Để cứu nguy, hồi chí sĩ, nam nhi?
Cùng suy nghĩ, hồi nữ nhi CHÍNH TRỰC!

Xin mời Bạn chia cùng dân tử nhục

Hãy cùng tôi thao thức trọn đêm này
Ừ! Đêm nay, mình lấy đêm làm ngày
Từ Móng Cái, Phú Bài, Vinh, Yên Bái...

Từng bươn chải: Huế, Sài Gòn... không ngại:
Từ Đồng Nai, Quảng Ngãi, Huế, Lào Cai...

Học hậu hỹ, buồn làm chi tâm trí!

Thà có gì năn nỉ? Thà có: già!

Chưa muốn già, ta cứ để nhẵn nha

Thơ bí ẩn, há phiền hà bản ý.

Thi: thả tứ, anh ơi thư thả tí!

Chớ gắt, khi tứ thi thả. Khắc ghi!

Chút nể vì, tí tí tị từ bi

Nờ chút tí! Đừng làm lý chi nữa.

Thơ rộn rã, sao phiền hà, ồn ã?

Com, canh kìa! Thịt, cá đã thơm lừng

Cũng mừng cho bao rau cỏ mừng chung

Gừng, ớt, sả bên nồm nà mặn, ngọt!

Á Nghi

ĐƯỢC QUYỀN CA TỤNG

*Em cột nhúm tóc đuôi dài
Anh khăng khăng bảo với... ai:
“Đuôi gà!”*

*Sao anh không chọn loài hoa?
Cứ gà, vịt mãi nghe mà... xé phay!*

*Đôi mắt em vốn tròn quay
Sao anh bày đặt vẽ bày lá rằm?
Húng, rằm, ngò? Tiếng với tâm
Thôi em vào bếp, chẳng nhảm thức*

Cùng Gia Lai, Đại Ngãi tới Đồng Xoài...
Từng khăng khái chờ ngày sang trang sử.

Xin mời Bạn nhâm nhi từng ngum, thử
Có đắng như TRANG SỬ NHỤC THẮNG TU?
Có mặn như bao dòng lệ chảy dư?
Nhòa huyết sử một Việt Nam cam chịu.

Tôi mời Bạn hương tuyệt thơm: HOÀNG DIỆU,
BÙI THỊ XUÂN, NGUYỄN TRÃI, NGUYỄN TRI PHƯƠNG,
NGUYỄN PHI KHANH, LÊ LỢI, HỊCH CẦN VƯƠNG,
LÝ THƯỜNG KIẾT, DẠ TRẠCH VƯƠNG*, TRUNG, TRIỆU

Mời Bạn uống cùng tôi, dù bận bịu
Ta phải LIỀU mới cứu nổi Quê Cha,
Ta phải LIỀU cho bao triệu dân ta,
"Máu phải đỏ, HOA TỰ DO mới nở"*

TRẦN QUỐC TOẢN với trái cam phần nộ
Còn bồng con: PHÙNG THỊ CHÍNH* cam go,
Tay cầm gươm đôn đốc lính, dạn dò
Ôi nhi nữ! Khí phách LIỀU ngời sáng!

HOÀNG HOA THÁM, AN DƯƠNG VƯƠNG, CAO THẮNG,
TÔ HIẾN THÀNH, ĐÌNH CÔNG TRÁNG, HUYỀN TRẦN,
ĐẶNG DUNG, ĐÌNH BỘ LĨNH, TÔNG DUY TÂN,
TRẦN HÙNG ĐẠO, LÊ LAI, TRẦN NHẬT DUẬT,

Thấm lòng đất, máu anh hùng bất khuất
Công mở mang, giữ đất, quý vô ngần!
Cùng nằm gai, nếm mật, gương tiền nhân
Không khuất tất, tri và hành hiệp nhất!

LÊ QUANG DIỆU, LÊ CHÂN, NGUYỄN THIỆN THUẬT,
PHAN ĐÌNH PHÙNG, NGUYỄN HUỆ, rồi PHẠM BÌNH,
NGUYỄN HOÀNG, LÊ VĂN DUYỆT, LÊ ĐẠI HÀNH,
NGUYỄN TRUNG TRỰC, YẾT KIỆU, PHẠM NGŨ LÃO...

Bao xương máu, gương anh hào dạy bảo
Cớ làm sao giặc vênh váo tràn vào?
Cớ làm sao dân nuốt hận nghẹn ngào,
Đảng lếu láo góp thêm vào tàn bạo?

Tôi mời Bạn, chúng ta cùng đàm đạo
Phải làm sao vùng dậy? Phải thế nào?
Biết cả phê quá đắng, chẳng ngọt ngào
Nhưng cường bạo phải thay bằng CHÍNH ĐẠO?

Đêm tỉnh táo mình bàn nhau: xông xáo
Nào binh thư, nào chiến lược thấp cao
Nào gian lao khởi nghĩa, bao phong trào

ăn!

*Vậy mà cũng cứ lãng xãng
Mắt rằm, gà, tóc lằng nhằng: "Để
thương!"
Con nhà chữ nghĩa văn chương
Gia tài không giữ, tha hương quên
rồi?"*

Á Nghi

TỪ ĐÂU ?

*Tròn vòng đứng lại nhờn nha
Ta tìm ta khắp Ta Bà âm dương
Bóng trắng chợt rớt cầu sương
Thì ra ta đã lạc đường từ đâu ?*

CỔ RIÊNG

*Năm cùn, tháng tận, ngày tàn
Không gian tịch tĩnh thời gian chuyển
mùa
Cổ riêng nghe tiếng chuông chùa
Giật mình tỉnh thức hay vừa mộng du
?*

THIÊN QUÁN

*Lặng yên thiên quán thân tâm *
Nghe thân than thở làm bầm
lưng đau
Tâm theo hơi thở ra-vào
Lâu lâu giờ chứng lên nhào đi hoang
Cách gì thân lạc tâm an ?*

GHÉ BỜ

*Tâm kinh hòa nhập thịt da
Vượt qua khổ nạn ** sát na vô
thường
Thiền cùng ngũ Uẩn lên đường
Thân-thọ-tâm-pháp thông buông
...ghé bờ*

Xin mời Bạn vui lòng THẠNH GƯƠNG BÀU!

Ý Nga và Thế Vinh, 17-9-2013

Kiều Mộng Hà
Austin Jan 30. 2014

* Thiền tứ niệm xứ, quán thân-thọ tâm-pháp
Còn gọi là *Thiền minh sát tuệ* (vipassana)
** Câu chú trong Tâm Kinh: Yết đế yết đế, ba la yết đế...
(Vượt lên, vượt lên...)



Tranh Hà Cẩm Tâm

Gió O treo câu đối:

**Đón Ngựa Xỉn Thơ Môm Nghêu Ngao Tay Chân Ngộ
Ngộ**

PThúy có câu đáp:

Theo Ngựa Phóng Bút Tay Vội Vàng Cọ Sơn Ngộ Nguậ

ĐÓN GIAO THỪA.

Dự báo thời tiết cả ngày âm u,
Đêm về mùa Đông trời nhiều gió lạnh,
Dù thời gian và không gian xa cách,
Tôi thức đêm nay chờ đón giao thừa.

Lạnh thì lạnh nhưng xin trời đừng mưa,
Lạnh thì lạnh nhưng xin đừng bão tuyết,
Đi cùng đất trời từng giây từng phút,
Tôi đón giao thừa như đón người thân.

Tôi pha cho mình một ly trà thơm,
Cùng loại trà như mẹ cha thường uống,
Khói trà nóng không làm tôi ấm được,
Mùi trà thơm ngày trước đã không còn.

QUÀ XUÂN

Em nhuộm vàng hoa tuyết

Bằng tưởng tượng mùa xuân

Luật vũ trụ tuần hoàn

Sao mùa đông, lại... Tết?

Hàng cây nghiêng khoe nắng

Cũng vàng rực kìa Anh

Thêm kim cương lấp lánh,

Như thủy tinh trên cành.

*Đầu đội nón Ninja**

Chừa được đôi mắt ra,

Găng tay len mấy lớp

Dày tuyết, ấm... thật thà!

Áo quần? Em quên đém!

Chỉ tung tăng vẽ hoa

Vẽ thêm một chữ “Nhà”

Như trẻ con nghịch phá

Tuyết cao ngang đầu gối

Em bói rồi đón Xuân

Tôi nếm thử vài miếng kẹo, mút ngon,
Một thời thơ trẻ tôi từng ưa thích,
Mút gừng mút bí vẫn cay vẫn ngọt,
Ai làm cho lòng tôi tẻ nhạt rồi.

Tôi cắn hạt dưa may ra tìm vui,
Cho môi đỏ như hạt dưa sắc đỏ,
Có phải vì đêm nay trời nhiều gió,
Gió đã bay đi sắc đỏ năm nào.

Đêm ba mươi ơi đang ở nơi đâu?
Cũng là ngày tháng ghi trên tờ lịch,
Ngày âm ngày dương theo nhau sớm muộn,
Tết ta vẫn là ngày tết chờ mong.

Tôi đã mặc áo mới đêm cuối năm,
Tôi đã tìm niềm vui từ quá khứ,
Bánh chưng xanh, dưa hành tôi có đủ,
Nhưng sao mùa Xuân vẫn thiếu rất nhiều.

Nguyễn Thị Thanh Dương.
(Đêm giao thừa. Jan.29-2014)

Mùa Xuân Hy Vọng

Em khẽ bước vào mùa Xuân trên gió,
Tóc rối buồn theo ngọn cỏ lang thang.
Tà áo mỏng thướt tha trong nỗi nhớ,
Đà Lạt ơi! Trong tiếng nhạc vẫn vương.

Đôi cây cao nhưng hàng thông lặng đứng,
Gót ai về qua ngõ nhạt màu quên.
Trong gió thoảng nụ mai vàng mắc cỡ!
Lặng nhìn nhau mà lệ nhỏ rưng rưng...

Ôi thương quá những mùa Xuân trước mắt,
Cảnh mẹ già quang gánh bán hàng rong.
Đôi vai trĩu những tình thương con, cháu,
Hòa giọt mưa? Hay lệ mẹ trong lòng ?

Xe ngược xuôi, chạy ngang trong lòng phố,
Bụi xóa mờ ngon đèn đỏ tối tăm.
Trên đống rác, những thân gầy mò mẫm,

Chúc gì cho người thân?

Khi em đây nhưng nhớ!

Gọi âm ngày Đông Chí

Dung không em ước gì

Được Ba Má lì xì...

Anh nghe gì không nhỉ?

Anh lì xì em đi!

Đừng tiền đỏ phong bì

Chỉ một Cờ Vàng rực

Về giữa Huế uy nghi!

Ý Nga, 13.2.2007.

Những Giọt Mưa Trái Tim

*Có những giọt mưa sa
Đọng trên nụ hoa ngà
Thánh thót rơi từng giọt
Như giọt sầu vỡ òa*

*Có những giọt mưa ngâu
Lăn trên ngón tay màu
Có bức tranh dở dang
Người đã tận nơi đâu*

*Những giọt mưa chơi vơi
Như đuôi bắt không ngơi
Những giọt mưa trái tim*

Tim miếng cơm bằng những túi ni lông.

Thân của mẹ cong oằn trên đám ruộng,
Tìm con tôm, con tép bữa cơm chiều.
Chồng nặng nhọc đạp xe đêm kiếm mồi,
Đầy đọa thay! Cơn đói vẫn quên dần...

oOo

Tháng năm nào ta chia nhau từ đó,
Tàu oan khiên trôi dạt biển khơi.
Em đi tìm tự do cùng thân thuộc,
Mất tầm nhìn xa khuất lệ đầy vơi.

39 năm, em ngồi đây tự hỏi,
Đất nước còn? Hay Tàu chệt ngoại xâm?
Hải đảo mất, người dân còn chết thảm!
Dưới bàn tay của ô nhục của xâm lăng?

Nhà cao đầy, nhưng cửa quân rừng rú!
Tiền bỏ bao, thống trị mặc dân lành!
Quân cướp nước, đánh đập người vô tội,
Cứ huênh hoang, dùng quyền lực dã man!

Ôi mùa Xuân, cứ trôi theo năm tháng,
Hoa vẫn cười đưa đẩy những gió, mưa.
Nhục của Nước biết bao giờ rửa được?
Em sẽ về tung vạn tiếng Hoan Hô!

Cờ Vàng sẽ tung bay trên Đất Việt,
Dân lành ơi, sẽ vang khúc hoành ca.
Từ em bé đến cụ già thấm thiết,
Theo mùa Xuân đứng nghĩa ở quê Cha.

Xuân này đến, trước bàn thờ: Cầu nguyện:
Bọn hung tàn, chết thảm dưới lằn tên!
Hãy đứng dậy mùa Xuân bao ao ước,
Bọn xâm lăng nằm chết gục đê hèn.

oOo

Em xin thắp nén hương Cho Tổ Quốc,
Bên ngọn cờ Ba Sọc Đỏ hiên ngang.
Nước Việt Nam còn trong tay Dân Việt,
Dưới đáy mồ: Quân giặc chết oan năm...

Cả đời đi tìm mãi

*Để tìm ai thổn thức
Lệ trời hay lệ người
Hoa có rơi rũ cánh
Dòng đời vẫn lặng im*

*Có những giọt mưa tuôn
Đệm cho dạ khúc buồn
Có tiếng rơi chiều về
Phím ngà thiếu một
khuôn*

*Có lúc giọt mưa nghiêng
Đan nhau ngón tay hiền
Có lúc không trọn vẹn
Những giọt mưa trái tim.*

Diễm Hương

Ôi! Mong thay Một mùa Xuân Con Ngựa,
Hãy vùng lên chà đạp bọn hung tàn.
Quân cướp nước hãy mau mau đền tội!
Giờ giao thừa đã điểm: Hãy vùng lên!!!

Linh Đắc

Mùa Xuân Hy vọng
2014



XUÂN, XUÂN!

Một người nói chuyện nắng mưa
Một người cứ hỏi: "Sao chưa chịu về?"
Một người uất nghẹn tái tê
Nhớ-nhung chât-ngắt đường về ở đâu?

Xuân, Xuân!

Họ rủ nhau về! Trời lập đông
Lạnh căm đất lạ, xuân bao Mông?
Anh cười cười nhắc: Quê vào Tết!
Em hỏi anh: Mùa xuân có không?

Xuân, Xuân!

Môi độ đông về: Tết? Chẳng xuân!
- Xuân! Xuân! Anh nhắc đã bao lần
- Xuân! Xuân! Âm vọng nghe buồn quá!
Cộng dò phong bi! Dân khổ thân!

Ý Ngựa

2014

NuiNho-VungTau@yahoo.com



Ông Đồ Già

(Vũ Đình Liên)

Mỗi năm hoa đào nở,
Lại thấy ông đồ già,
Bày mực tàu, giấy đỏ,
Bên phố đông người qua.

Bao nhiêu người thuê viết,
Tấm tắc ngợi khen tài,
“Hoa tay thả những nét,

Họa Ông Đồ Già

(Nguyễn P. Thúy)

Tết về muôn hoa nở,
Tìm chi ông đồ già,
Có ta bày giấy đỏ,
Lắc mực, nhìn người qua.

Người đưa tiền thuê viết,
Thơ cóc cần chi tài,
Tay vụng về thảo nét,

Như phượng múa, rồng bay”.

Những mỗi năm mỗi vắng,
Người thuê viết nay đâu,
Giấy đỏ buồn không thắm,
Mực đọng trong nghiên sầu.

Ông đồ vẫn ngồi đây,
Qua đường không ai hay,
Lá vàng rơi trên giấy,
Ngoài trời mưa bụi bay

Năm nay đào lại nở
Không thấy ông đồ xưa,
Những người muôn năm cũ,
Hồn ở đâu bây giờ.

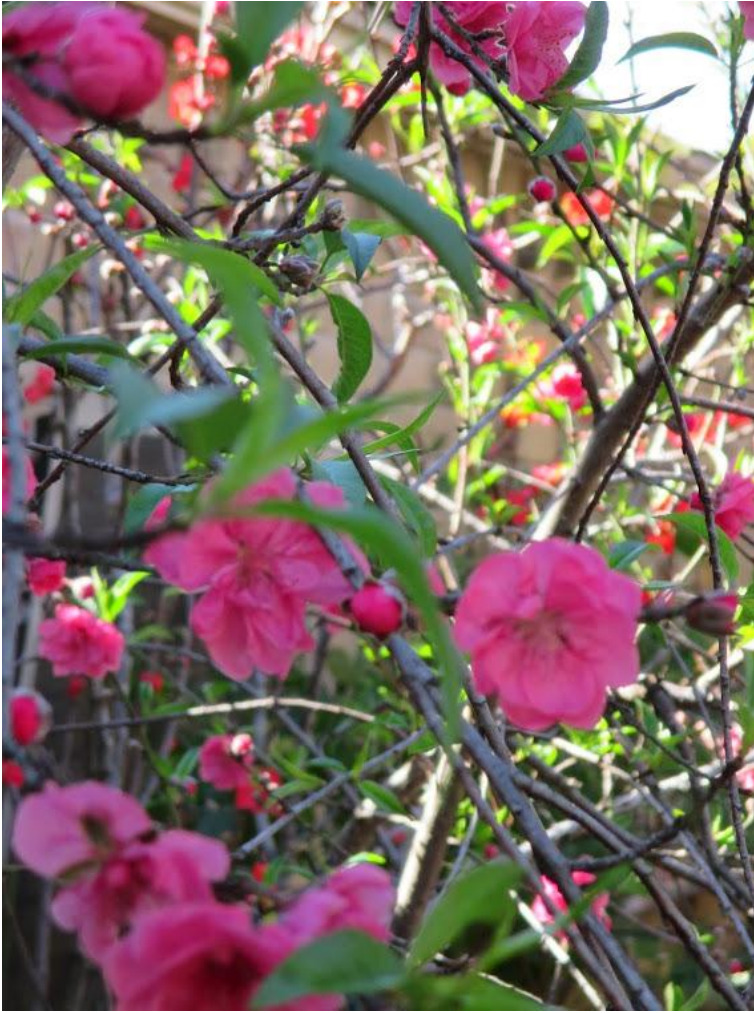
Như gà bới, rác bay.

Người thuê dần thưa vắng,
Tiền cũng chẳng thấy đâu,
Lo âu giọng lệ thắm,
Túng quẫn lòng u sầu.

Ta vẫn còn ngồi đây,
Các người ơi có hay,
Mực nhòe trên trang giấy,
Vì trời mưa tuyết bay.

Khi Xuân về hoa nở,
Nhớ tìm ta: người xưa,
Men theo đường lối cũ,
Ta ngồi đợi đúng giờ. hihhi...

[Hoa Xuân ngày Tết](#)



Hoa Đào trong vườn nhà HN

Từ những ngày xa cũ, mỗi độ Xuân về, bọn học trò nhỏ miền Trung (chứ không phải..trung bộ như những “xnv” của các đài truyền hình ở đây vẫn gọi bây giờ) chúng tôi vẫn đọc thuộc lòng bài thơ “Ông Đồ già” của nhà thơ VĐL:

*“Mỗi năm hoa đào nở
Lại thấy ông Đồ già
Bày mực tàu giấy đỏ
Trên phố đông người qua..”*

Rõ ràng là đọc đề mà đọc, chứ không hề có “cảm xúc”, vì nơi chúng tôi ở chưa bao giờ gặp được một ông Đồ nào cả, chỉ nhìn thấy trên hình mà thôi, và cảnh hoa đào lại càng không thể hình dung ra nổi nó đẹp cỡ nào.

Quê tôi ngày Tết có nhiều hoa rất đẹp, nhất là hoa Mai. Hoa mai cũng có rất nhiều loại từ mai nhà đến mai rừng. Những cánh mai rừng nở thật nhiều, tràn đầy trên cây vàng rực cả một vùng, người dân có quyền chặt về để làm cảnh trong ba ngày tết. Nhưng mai nhà thì có nhiều loại như loại 5 cánh, loại 8 cánh, và loại 16 cánh thì quý hơn nhiều...Nhà nào Tết đến mà những nhánh mai nở bùng vàng rực vào ngày mùng Một tết, coi như năm đó nhiều may mắn vào nhà. Những nhánh mai đã chặt cắm vào bình, muốn mai nở rộ cho đúng ngày, người ta thường dùng nước ấm chế vào gốc.

Ngoài hoa mai, còn rất nhiều loại hoa khác như hoa Cúc, hoa Vạn Thọ, nhưng tôi thích nhất vẫn là những chậu hoa thược dược. Hoa thược dược màu tím nhưng thì đẹp tuyệt, những nhánh bông vươn cao, nở những bông hoa to, tròn cánh hoa chen chúc nhau đẹp thật là đẹp....

Sau ngày miền Nam tự do “bị” những người CS miền Bắc xâm chiếm, thì những cảnh hoa đào miền

Bác cũng đã xuôi Nam theo bước chân người. Nhưng những năm cuối thập niên 70 và đầu những năm 80, thời gian người dân quá khổ với những chén cơm độn bo-bo, món ăn nhai nuốt rồi, khi ..thải ra lại vẫn còn ...nguyên hột bobo, đến lúc năm cùng tháng tận, tết có đến, thì với khẩu phần lương thực ...vài “lạng” thịt mỡ, làm sao người dân, trong đó có nhà tôi, dám mơ tưởng tới cành mai nhánh đào trong căn phòng khách, hoạ chăng chỉ có những ông quan to bà lớn chủ mới của chế độ mới có tiền mua về chưng tết.

Những năm tháng sống trên xứ người- mà là “quê con mình”, tôi mới thực sự thấy được nhiều loại hoa đào ở khắp nơi, nhất là “mùa hoa Anh đào” ở vùng Hoa Thịnh Đốn, ở đó có cả hàng ngàn cây hoa anh đào (Nhật Bản tặng?) nở rộ cả một vùng, dù là màu hồng lợt nhưng đẹp vô cùng mà có vài lần tôi đã đến xem vào mỗi đầu tháng tư hằng năm.

Nhưng mấy năm trước, tôi đã có dịp may nhận được cây hoa đào VN, “sờ” được nhánh Đào Hà Nội, đúng là hoa đào trong bài thơ của thi sĩ VDL. Một người quen về thăm lại Hà Nội quê xưa, khi trở về Mỹ, Bác đem theo được 3 hột hoa đào, và gieo lên được 3 cây con. Thấy tôi là người thích và chịu khó trồng hoa, nên Bác "tặng" cho một trong 3, “quí lắm Bác mới tặng”- Bác bảo thế. Mà quí thật, từ một cây con, chỉ trồng có một năm, là những búp non đã bắt đầu uơm trên cành, và nở rộ vào những ngày giáp tết.



Cây Đào trong phòng khách



cành Đào

Những cánh hoa chen vào nhau, nở bung ra, xinh thật là xinh, màu tím sẫm rất đẹp. Bây giờ thì trong vườn nhà tôi đã có một đọt cây hoa đào Nhật Tân –Hà Nội, mà mỗi năm Xuân về-Tết đến, là những cành đào nở rộ, những chậu mai vàng cũng thi nhau khoe sắc, mang lại không khí Tết, dù rằng chung quanh, những người bán xứ không hề hay biết bên nhà hàng xóm đang “rộn rã đón Xuân sang” với những món mứt tự làm lấy như mứt gừng, mứt dứa, mứt khoai, mứt tắc...những cái bánh in trắng phau, những đòn bánh tét nhum đậu xanh thịt ba chỉ thơm lừng, Và trên cỗ bông là những “trái cây nhà lá vườn” như đu đủ, cam, bưởi, quit căng mọng



Mứt dứa



Mứt gừng



Mứt khoai



Bánh tét



Bánh in



Trái cây trong vườn.



Mứt tắc



quít đường



Cây đu đủ trước khi nhiệt độ xuống lạnh, đông đá, chết queo

Dẫu xa quê hương, nhưng..lỡ là người VN, bao nhiêu năm qua là ngần ấy năm gia đình tôi vẫn “đón Xuân” trong không khí gia đình thật ấm cúng. Những đứa con tôi dù đang làm việc ở xa, vẫn cố gắng thu xếp về với gia đình trong ngày Tết, để được nhận những đồng tiền lì xì may mắn, với lời chúc Tết đến Cha mẹ, ăn những món thuần túy VN do Mẹ mình nấu cúng Ông Bà trên bàn thờ Tổ tiên Ông Bà Nội Ngoại...

Lê thị Hoài Niệm

NƯỚC MẮT NGƯỜI MẸ HISPANIC VÀ NGÃ TƯ ĐỊNH MỆNH

Quán Crosby đóng cửa 2 tuần lễ để tưởng niệm Kim Pham. Cảnh sát ngăn riêng một làn đường để bảo vệ cho đêm thấp nến. Một người lái xe ngang nói lời bất nhã vọng vào chỗ đang tưởng niệm, đó là những kẻ nào phải con người.

Tôi đặc biệt quan tâm đến sự kiện đau buồn này vì có 2 cô con gái trẻ như Kim. Lúc các cháu còn học trung tiểu học thỉnh thoảng về nhà với những vết thương trầy xước trên người, tôi hỏi thì cháu nói là bị các bạn học MỄ trong trường bully.

Tuần trước Kim Pham chỉ đi thư giãn cuối tuần với bạn bè nhưng như người Mỹ có câu, cháu đã đi vào chỗ "wrong place, wrong time"... rồi chống trả những người MỄ bắt nạt mình. Và những kẻ ác đã cướp đi một cuộc đời tươi đẹp.

Kim Pham có một bài thơ tiếng Anh với câu cuối:

...

And let time

kiss one scars.

"Hãy để thời gian hôn lên những vết thương".

5 người đã giết hại KP, và cái chết của KP bằng việc hiến nội tạng cho những người đang cần đến sẽ cứu được 5 người khác... không biết trong số 5 người may mắn ấy có ai là người Mẹ Tây Cơ không?

Có lẽ Chúa Phật muốn đưa Kim đến một thế giới không còn độc ác nữa. Và câu thơ của Kim Pham như một lời nhắn nhủ để lại cho thế gian: Hãy lạc quan sống và để cho thời gian chữa lành những vết thương.

Trên ngã tư định mệnh khi nhìn thấy những giọt nước mắt của một người mẹ Hispanic mang hoa đến chỗ tưởng niệm, tôi nhớ đến câu thơ ấy của Kim. Một đêm vào xuân đột nhiên không còn rét lạnh nữa, với thật nhiều nến và hoa.

Ngô Tịnh Yên

Mùa Xuân Viễn Xứ

*Đón chờ mai nở nắng vàng rơi
Dáng nhỏ cô em tận cuối trời
Phương này xuân đến buồn xa Mẹ
Lòng cố tìm vui với cuộc đời.*

*Ngày tháng dần trôi bao ước mơ
Âm thầm ghi lại mấy vần thơ
Phương trời thăm thẳm buồn ly cách
Hạnh ngộ ngày mai vẫn đợi chờ.*

*Mơ giấc tương phùng nào thấy đâu
Gặp nhau chắc hẳn mắt vương sầu
Bao năm viễn xứ buồn xa vắng
Ta kể nhau nghe chuyện bể dâu.*

*Mùa Xuân gọi cảm chút hồn thơ
Dịu dịu tình xuân vương ý tơ
Tri kỷ người ơi xin hãy đến
Tri âm hoài vọng giữa trời mơ.*

Đỗ Thị Minh Giang

Hương Mùa Xuân

*Nồng ấm xuân tình đẹp tóc tơ
Dịu dàng mùi sáu ánh trăng mờ
Ngọc ngà tinh khiết quỳnh hoa nở
Huyền ảo khung trời say ý thơ .*

*Nắng hồng rực rỡ hoa tươi thắm
Tim tím trên cành dáng mộc lan*

*Nụ đào e ấp chào xuân ấm
Những búp hoa mai trở cánh vàng .*

*Vạn thọ cúc vàng thoang thoang hương
Thủy tiên chờ đợi đóa hoa hường
Hoàng lan yếu điệu như cô gái
Hồn bổng mộng mơ chợt vấn vương .*

*Môi hồng xuân thắm lối vào yêu
Mười tám đẹp xinh vóc mỹ miều
Anh hái lộc non thắm khẩn nguyện
Trao em lưu luyến nhớ nhung nhiều .*

Đỗ Thị Minh Giang



Sống Vui

“Giải kiết! Giải kiết! Giải oan kiết!” *
 Bởi vô minh, sân hận tạo niềm đau
 Càng vầy vũng, càng lại bị vướng vào
 Những oán hận, những đau thương, sâu khổ

Đời trần thế tựa như ngôi cổ mộ
 Bị vây quanh ba nghiệp Tham Sân Si
 Để cuối cùng còn lại được những gì
 Còn chẳng nữa là oan khiên, nghiệp chướng

Xin người hãy vững định tâm chuyển hướng
 Dem tin yêu, thương mến đến trần gian
 Thay hận sân bằng trí lạc thiên nhân
 Bỏ ngã mạn, chọn khiêm nhường vô ngã

Cùng vui vẻ với người quen kẻ lạ
 Cùng lục hoà với bạn hữu đồng môn
 Cùng thanh thoi thể chất lẫn tâm hồn
 Và buông xả hết những điều phiền muộn

Hãy dừng lại những tham lam, ước muốn

SÁT NA BỔNG HOÁ TRĂM NĂM

(Khoảnh khắc nghệ về Nhà văn NXH)

Có phải Người Đi Trên Mây?

Nghe không gió hỏi mộng trầy bởi sao!

Thưa rằng mộng vốn chiêm bao

Theo hư vô nhật trái sầu rất xanh

Làm sao trở giấc an lành

Bụi và Rác đã trở thành chứng nhân

Gió nghiền nát hạt vi trần

Thối tan mộng huyền tiền thân hiện hình

Vì đó là duyên khởi những ác nhân
Nhân gieo rồi quả sẽ trở khai dần
Thành nghiệp báo của sáu đường sinh tử

Quán vô ngã! Xin làm lành lánh dữ!
Quán vô minh! Dứt sạch nghiệp chướng sinh
Quán vô thường! Dầu quyền thế, nhục vinh
Rồi cũng phải ra đi hai tay trắng

Xin hãy để cái Tâm mình vắng lặng
Đời Có Không, Không Có! Có gì đâu
Đĩ vãng xưa! Ngày chưa đến! Nhức đầu
Đừng nghĩ đến! Hãy sống vui hiện tại!

Vui một phút, nhìn cây Lành kết trái
Vui một giờ, ngắm hoa trở Thương Yêu
Vui một năm, Tâm An Lạc mỹ miều
Vui một kiếp, sống cuộc đời Chân Thiện

Sương Lam

Tiếng Thời Gian

Tiếng ngày sao rơi qua nhanh quá

Đời ru năm tháng vọng dư âm

Tờ lịch sang trang rầm tháng chạp

Vội vàng tắt bật ngày cuối năm

Tiếng đêm chậm rãi nghe buồn quá

Tĩnh mịch không gian lắng đọng về

Thả lòng lơ lửng trôi theo mộng

Ghé bên sông nào như bên quê

Đi-về vẫn chỗ vô minh

Chênh vênh chiếc bóng lộ trình ngày xưa

Ngôi Nhà Ngói Đỏ chìm mưa

Mù sương mây trắng ai vừa ghé thăm

.....

Sát na bỗng hoá trăm năm.

Kiều Mộng Hà

Desoto, Oct 16.2013.

*** Những chữ viết nghiêng là tên tựa Tác phẩm của NXH**

CHÀO MỪNG XUÂN MỚI

Chào! CÔ GÁI VIỆT thi ca
Mừng xuân Giáp Ngọ nhà nhà thông dong.
Xuân về MÃ ĐÁO THÀNH CÔNG.
MỚI thay, cũ tiền Rắn-Rồng... bái bai

Kiều Mộng Hà

Jan 24.2014

TRÁI CÂY ĐÓN TẾT

Đón tết trái cây vào mùa xuân xao,
Mùa Xuân không chỉ đẹp vì nắng gió,
Mùa Xuân đẹp vì trái cây nữa đó,
Công sức vun trồng trái chín đầy cành.

Bưởi Năm Roi ở Phú Hữu, Hậu Giang,
Người ta hái xếp đầy từng càn xé,
Bưởi qua sông chất đầy trên ghe nhỏ,
Sông nước chòng chành đưa bưởi đi xa.

Vào vườn quýt hồng chẳng muốn bước ra,
Quýt chín xum xuê cành cao cành thấp,

Tiếng hồn xếp nếp nhẵn vàng trán
Nét màu tô điểm đời vẫn xanh
Ngâm hạt sương rơi trên nhánh tóc
Thế nhân bạc trắng, thôi cũng đành!

Diễm Hương

Quýt miền Tây, quýt Lai Vung Đồng Tháp,
Màu vàng rực rỡ đẹp cả khu vườn.

Hái quýt mang xuống có chút lá cành,
Trông đẹp mắt để chung ba ngày tết,
Những cần xé đầy nhẹ tay người đếm,
Mùa bội thu đếm sao hết mừng vui.

Chợ Lách Bến Tre chôm chôm chín rồi,
Trái chín đỏ như môi người thiếu nữ,
Theo chuyến xe thồ, theo sông ra chợ,
Tết ở trên bờ, tết ở dưới sông.

Nhãn xuống com vàng của xứ Vĩnh Long,
Cũng được thu hoạch bán vào dịp tết,
Chùm nhãn thơm ngon cùi dày vị ngọt,
Ngày Xuân về cho ngọt những ước mơ.

Mận đỏ An Phước, Tân Lộc Cần Thơ,
Vùng cù lao xung quanh là sông nước,
Mận nghiêng cành trên dòng sông soi bóng,
Trái chín nào rơi rụng nổi lênh đênh.

Ngày tết vui có trái cây góp phần,
Quả măng cầu bày trong mâm ngũ quả,
Mơ chi nhiều chi “cầu vừa xài đủ”,
Hòa Lộc Đồng Tháp có xoài cát ngon.

Cùng đón tết có Thanh Long Tiền Giang,
Có quả dưa hấu bình dân quen thuộc,
Dưa hấu to tròn xanh vỏ đỏ ruột,
Trên bàn thờ cúng ngày tết thiêng liêng.

Những trái cây nhiệt đới của Việt Nam ,
Đi với con người bao mùa bao kiếp,
Cùng mưa nắng, cùng vui ngày giỗ tết,
Tình quê hương trong từng trái cây này.

Nguyễn Thị Thanh Dương.

Xuân Xưa

Đỗ Dung

Hàng năm, cứ tết đến, nhìn cặp bánh chưng xanh, nhìn những rộn ràng mua sắm, lòng tôi lại băng khuâng nhớ về những ngày tháng cũ, những ngày tháng êm đềm, vui vẻ dưới mái ấm gia đình với một bày anh chị em đông đúc, quây quần bên cha mẹ, và nhớ xót xa về bà nội tôi, bố tôi, những người đã ngàn trùng xa cách.

Cứ bắt đầu sang tháng chạp, trời hơi se lạnh là mẹ tôi đã lo sửa soạn sắm tết. Trước hết hai mẹ con tôi đi rảo chợ An Đông và chợ Bến Thành để mua vải, mẹ và tôi, là chị lớn của bày em, lo cắt may cả tuần mới xong cho cả nhà, mỗi người hai bộ quần áo mới và bộ màn mới cho các cửa sổ và cửa ra vào. Sau ngày rằm mẹ tôi xuống

chợ Cầu Ông Lãnh và chợ Cầu Muối mua rau cải, hành về muối dưa; mấy loại củ về phơi làm dưa món; gạo, nếp, đậu, vại ống dang... sửa soạn cho nồi bánh chưng; đồ khô như nấm, bóng, miến, tôm, mực... để nấu cỗ.

Chúng tôi thích nhất nồi bánh chưng ngày tết. Thuở mới di cư, nhà ít người, chúng tôi còn bé nên nồi bánh nhỏ. Khi tôi lớn lên, nhân số gia tăng dần, bố tôi đặt một cái thùng tôn thật to hình khối vuông, cao cả thước để sắp bánh cho dễ. Sau tết, thùng đó được để ở gầm cầu thang, chứa các thứ đồ khô cho khỏi chuột. Sát ngày gói bánh mẹ tôi mới mua lá cho tươi.

Bữa ăn trưa ngày hai mươi sáu tết vừa xong là nhà tôi bắt đầu nhộn nhịp hẳn lên. Bà nội tôi chỉ huy việc gói bánh chưng. Chị Tư, người giúp việc cùng mấy chị em tôi tíu tít nghe lệnh của bà, trong khi mẹ tôi lặng lẽ ngồi chẻ lạt. Mẹ chẻ lạt rất khéo, mẹ chọn mua mấy ống dang thẳng, không già lắm, đã được ngâm nước mấy hôm cho dễ chẻ. Mẹ pha ra từng thanh, bần to bằng sợi lạt rồi cứ thế mẹ chẻ thanh giang ấy làm hai rồi lại làm hai, làm hai nữa cho đến khi tước thành sợi lạt mỏng tanh. Chả mấy chốc, mấy ống giang đã trở thành mấy bó lạt trắng phau, mềm mại.

Một thau nếp đã được vo để ngâm, thau đậu xanh còn nguyên vỏ ngâm nước, để ngay bên cạnh. Chúng tôi xúm vào rửa lá. Bà chia mỗi đứa một cái khăn nhỏ để rửa từng chiếc lá dong. Bà nói lá phải rửa thật sạch và lau thật khô thì gói bánh mới ngon và không bị hỏng. Lá sạch được cột thành từng bó để dốc lên cho róc nước. Nồi hình vuông nên rất dễ xếp bánh, chị Tư phải rửa nồi sẵn sàng và bố tôi đã xếp sẵn mấy cục gạch ngay gần bờ giếng bên hông nhà để làm ông Táo, ông xếp củi sẵn sàng theo thứ tự củi nhỏ, củi lớn để củi để bắt lửa chuyên đầu tiên. Khi củi cháy đều người có phận sự ngồi canh chỉ việc bỏ tiếp củi để giữ lửa cho đến khi chín bánh. Nhà con đông lại thêm tục lệ biểu tết nên mỗi năm nhà tôi gói hơn sáu chục chiếc bánh, cứ một cặp bánh kèm với một hộp trà tàu hoặc một chai rượu tây là thành một phần quà.

Sáng sớm hôm sau mẹ tôi đi chợ thật sớm để lấy thịt đã được đặt sẵn ở sạp thịt quen, không quên mua cho bà tai, lưỡi và mũi heo để bà gói giò thủ, mấy cái chân giò để hầm với măng khô. Trong khi chờ vớt gạo, đãi đậu, bà và mẹ tôi pha thịt bỏ vào một thau đầy, ướp nước mắm ngon và tiêu trắng xay nhuyễn. Mũi, lưỡi và tai heo cũng được cạo rửa, luộc chín sẵn sàng để bà sẽ thái ra xào với nấm hương, mộc nhĩ, tiêu muối để gói giò.

Đậu xanh đãi vỏ xong bà rắc muối vào rồi bảo xóc đều lên trước khi bỏ vào chỗ hấp. Bà chả cân phân lượng, cứ nhắm nhắm, liệu chừng, thế mà ít khi sai lạc. Sau khi đậu chín như bà nói chị Tư lấy muổng đánh đậu thật to rồi nắm lại thành từng cục tròn vừa cho một cái bánh, làm xong xếp cả vào một rổ lớn. Nếp vo sạch, vớt ra mấy cái rá to, bà cứ thò tay vào hũ muối bóc rồi rắc vào rá gạo và sai đưa nào ở gần xóc lên cho đều muối và ráo nước.

Mọi thứ sửa soạn sẵn sàng bà hỏi thúc mọi người làm cho nhanh để luộc bánh cho kịp vớt không để quá khuya. Thường thì phải nấu liên tục tám tiếng nhưng nồi to nên bà bắt sau khi nước sôi phải để hơn mười tiếng cho bánh chín kỹ. Ba chục cặp bánh gói xong, xếp đầy trên tám phản gỗ, bà không quên gói mấy xôi bánh tếp, những chiếc bánh chưng con con cho các cháu.

Bao nhiêu đầu, đuôi và cuống lá cắt ra được bỏ hết vào đáy thùng để lót, sau đó bà và mẹ tôi xếp bánh thật chặt chẽ vào thùng, khiêng lên bếp mà bố tôi đã xếp sẵn, đổ nước ngập bánh rồi nổi lửa. Bà gọi chị Tư lấy nồi măng khô đã ngâm từ mấy hôm trước rửa thật sạch, đổ đầy nước, để chèn lên mặt bánh và một nồi nước to cũng đổ nước thật đầy để lên cạnh nồi măng.

Khi nước bắt đầu sôi ùng ục trong nồi bà dặn canh giờ và cứ nước hơi cạn xuống là lấy cái xoong nhỏ có cán làm gáo để múc nước trong nồi chèn đổ xuống nồi bánh rồi lại tiếp nước mới vào nồi chèn. Mùi lá, mùi bánh đã tỏa ra thơm ngát, không gian đã đượm mùi tết.

Chúng tôi ngồi quanh chiếc phản xem bà gói giò thủ. Mấy miếng mũi, lưỡi heo và gân chục cái tai đã được luộc chín mềm, bà thái mỏng hết cho vào một thau, thái mộc nhĩ và nấm hương thành sợi trộn vào, cho tiêu, muối, nước mắm và một ít tiêu còn để nguyên hạt. Ướp khoảng nửa tiếng rồi cho vào chiếc chảo to, đặt lên bếp xào

kỹ, còn nóng bà đổ vào xấp lá dong đã trần sơ, lau sạch, cứ thế bà vừa gói vừa nắn cho cây giò tròn đều và chắc, rồi lấy lạt buộc chặt. Thoáng một cái là xong mấy đòn giò thủ, bà buộc thành từng cặp và treo lên xà bếp.

Thuở chúng tôi còn bé, buổi tối ngồi canh nồi bánh chưng bà kể chuyện cổ tích, có những truyện nghe đến thuộc lòng mà vẫn thích nghe bà kể đi, kể lại. Lớn lên một chút bà dạy chơi tam cúc. Bà có cỗ bài bé chẳng biết mua từ bao giờ, mỗi năm cứ đến tết mới giờ ra chơi.

Sống ở quê hương mới thấy sự thiêng liêng của ngày ba mươi tết. Từ sáng, mẹ cho tháo hết màn cửa cũ xuống, quét mành nhện, lau cửa sổ, lau sàn nhà thật sạch bóng. Bố tôi lo quét dọn bàn thờ, sai trẻ con đánh bộ lư hương, chân nến bằng đồng sáng choang. Năm nào nhà tôi cũng được chú Tám, lính cũ của bố tôi nay đã về hưu, nhà ở Bình Dương có vườn cây cảnh đem biếu một cành Mai thật đẹp. Bố tôi đốt gốc cắm ngay vào cái lọ độc bình. Hoa nở tung bừng đúng sáng mừng một. Sau khi lo xong nồi bánh chưng, tối hai mươi bảy và hai mươi tám tết nào chị em tôi cũng rủ nhau đi chợ hoa, kén mua cho được một đôi cúc đại đóa thật đẹp và hai chậu quất, quả trĩu cành. Sáng ba mươi tôi được phân công lên chợ hoa phía sau chợ An Đông mua một bó hoa Lay Ôn đỏ tươi và mấy bó huệ trắng để trưng bàn thờ.

Buổi chiều, ngoài đường vắng hoe, gần như không có người qua lại. Sau khi dọn dẹp, treo màn cửa mới, trang hoàng nhà xong mẹ tôi lo bày mâm ngũ quả trên mấy bàn thờ, bà lo mâm cơm đón tổ tiên, ông bà. Thông thường cỗ phải đủ bốn món đĩa, bốn món bát, có canh bóng, miến, nấm, bí. Tôi nhớ mãi bà tôi thường nói, con gà chặt ra làm hai, nửa luộc, nửa quay, lòng mề nấu miến, cổ cánh nấu bí. Ngày xưa thật tiện tận, có một con gà mà pha ra nhiều món thành ra nồi nước dùng phải thêm mực, thêm tôm khô, các loại củ tía hoa làm chân tây cho ngọt nước. Mâm cúng Ông Táo có cỗ mũ hàng mã và cũng xôi thịt, bánh trái. Sau khi cúng đón Táo Quân và cúng mời tổ tiên, ông bà về ăn tết với con cháu, bà tôi xoay ra lo chiếc bàn thiên.

Bàn thiên bày giữa sân thượng, bà tôi muốn mọi thứ phải tổ hảo để tế lễ trời đất, chào đón chúa xuân, cho năm mới được nhiều may mắn, an khang, thịnh vượng. Con gà trống thiên được buộc thành hình con gà quỳ đáng đẹp, cổ thẳng, mỏ ngược lên trời. Sau khi luộc cẩn thận, con gà ngâm bông hoa tươi đặt nằm trên mâm xôi gác. Đĩa trái cây đủ năm thứ trái và bình hoa Lay Ôn đỏ thắm. Không kể các món đặc biệt tết như bánh chưng, giò chả, mứt, hạt dưa và rượu mùi...

Gần đến Giao Thừa, đèn nến lung linh, Giao Thừa là lúc tổng cự, nghinh tân, lúc trời đất giao hòa, chúa Xuân về ngự trị. Bà và bố mẹ tôi mặc quần áo tề chỉnh, sẵn sàng đợi đúng mười hai giờ đêm là thành tâm khấn vái. Tôi đứng sau cảm được sự linh thiêng, ngược mặt lên trời để làn gió lạnh lạnh mơn man làn da. Cùng đồng loạt pháo nổ rền vang, rộn rã... Tàn một tuần nhang bà tôi lễ tạ, bố mẹ tôi chúc thọ bà, bà chúc lại bố mẹ tôi rồi bắt chúng tôi đi ngủ để sáng sớm sẽ mặc quần áo mới chúc tết và được tiền lì xì. Tôi còn ở lại sân thượng hưởng gió xuân, hít thở khí trời linh thiêng lúc trời đất giao mùa.

Đã hơn ba mươi năm xa quê hương, bà và bố tôi đã qua đời. Tôi vẫn nhớ về những kỷ niệm xưa, vẫn nhớ những ngày tết rộn ràng nơi ngôi nhà ấm cúng, vẫn nhớ những giây phút thiêng liêng khi tiễn năm cũ đi, đón năm mới tới nơi sân thượng yêu dấu cũ, của một thời mộng mơ, trẻ dại...

Đỗ Dung

Bolsa Tháng Giêng

Bolsa tháng Giêng, em ngỡ ngác tìm
giữa thành phố lạ bóng một người quen
mang niềm vui tới hồng lên nắng mới
ngày Tết gần về, vai kê cận vai

chợ xuân, vàng mai cúc hồng anh đào

Chúc Mừng Năm Mới An Khang Hạnh Phúc

Phúc Lộc Thọ Tân Xuân Hỷ Cát Niên

Chúc Tài, chúc lộc, chúc bình an

chung bước rộn ràng, gió sớm thì thào
nhớ như hôm nào nụ tình vừa chớm
anh đến xuân về, hương tình thên thang

tưởng thần thoại, tìm về trong ký ức
tưởng giấc mơ, nhưng thật, rất cận kề
có nhìn nhau, thật sâu trong ánh mắt
như rõ ràng, tiếng pháo nổ, mừng xuân

anh đây, mà tưởng chiêm bao
em về xao xuyến nên ngỡ ngàng hồn...

Trần Thị Hà Thân

ĐÓNG BĂNG.

Mỗi giây phút em được gặp anh,
Em muốn thời gian sẽ đóng băng,
Như tuyết đóng băng mùa Đông lạnh,
Tình ơi còn nhé đừng vội tan.

Đường phố chúng mình vừa đi qua,
Đã thành quá khứ vào hư vô,
Tuyết đã đóng băng đường phố đầy,
Giữ lại giữ em tình chưa xa.

Mình đã đứng ở dưới gốc cây,
Lời yêu thương cho dù gió bay,
Băng phủ gốc cây, che cảnh thắp,
Còn anh và em tình yêu này.

Một nhánh hoa Hồng anh vừa trao,
Là tình anh cho em ngọt ngào,
Em sợ nắng gió làm hoa héo,
Hoa hãy đóng băng không tàn phai

Thác nước ào ạt đổ xuống đời,
Hôm nay đóng băng ngừng cuộc chơi,
Nếu tim em chưa ngừng nhịp đập,
Tim em chưa ngừng yêu anh đâu.

Tảng đá ven biển cũng đóng băng,
Đá và biển vững bền trăm năm,
Anh và em đường trần gian hẹp,
Đâu biết khi nào tình hợp tan.

Anh ơi dù sông cũng đóng băng,
Dù tuyết hóa đá ngọn hải đăng,
Thuyền tình không lối, không phương hướng,

Mừng kẻ cô đơn được bạn vàng

Năm cũ Rắn kia xin cáo biệt

Mới Xuân Ngựa nọ bước chân sang

An cư “job” tốt , lương lên mãi !

Khang kiện tinh thần, bệnh chẳng mang .

Hạnh phúc gia đình tăng tiến mãi

Phúc tài sung mãn, hưởng vinh quang

Phúc tài sung mãn hưởng vinh quang

Lộc của Trời ban được ngập tràn

Thọ đến trăm năm còn khỏe mãi,

Tân gia nhà cửa đẹp khang trang

Xuân hương ngào ngạt trong ngoài ngõ,

Hỷ sự tràn lan khắp xóm làng .

Cát cát tường tường câu chúc tụng :

“Niên trường tuổi thọ , lẫn giàu sang !!”

Sương Lam

Đừng lạc nhau giữa đời mênh mông.

Nguyễn Thị Thanh Dương

(Jan. 19- 2014)

TẾT VỀ BÊN NHAU

(Thơ xướng)

Xuân sang phơi phới mưa bay
Quê nhà đón Tết nhớ ngày bên nhau
Mây trôi lãng đãng bên cầu
Gió nghiêng thương nhớ dài câu ân tình

Sương mai đọng lá bình minh
Ngút ngàn hương thắm trao tình lúa đôi
Thông reo Tự Đức dò trôi (1)
Hương Giang lờ lững gọi mời khúc ca

Điệu Nam Ai lượn trắng ngà
Tiếng chèo khua nước thiết tha câu hò
Tóc mềm vai chạm ngấn ngơ
Đôi tim rạo rục đợi chờ tình trao

Đông Ba cúc, trúc, anh đào
Huế em thương nhớ đón giao thừa về

Tình Xuân

(Thơ họa)

Lập xuân mưa lất phất bay
Rộn ràng đón Tết, vui ngày bên nhau
Tay vin, em dựa thành cầu
Nghiêng nghiêng nét mặt, ôi chao là tình!

Vườn hoa ửng ánh bình minh
Hương đồng cỏ nội, chim chuyền có đôi
Lặng lờ giòng nước êm trôi
Trời xanh, gió mát cho đời hoan ca

Áo em tơ lụa màu ngà
Nửa tà khép kín nửa nao hẹn hò
Hồn anh mê đắm ngấn ngơ
Tình si đã chín chực chờ đem trao

Thương sao cái dáng trúc đào
Chân đi, dợm lại, làm sao anh về...

Pháo bông quyện gót bên lề

Đỏ lòng dưa hấu câu thề đỏ môi.

Kim Hương

(1) thăm lăng Tự Đức bằng thuyền

Theo em thói đã thành lề

Chỉ xin một nụ hôn kề đôi môi!

Nguyễn P. Thúy,

January 13, 2014